

Jack London

Tiếng gọi nơi
hoang dã



Nhà xuất bản Văn hóa Thông tin

TIẾNG GỌI NƠI HOANG GIÃ

JACK LONDON

TIẾNG GỌI NƠI HOANG GIÃ

Người dịch: **NGUYỄN CÔNG ÁI**
và **VŨ TUÂN PHƯƠNG**

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HOÁ - THÔNG TIN

Hà nội 2003

TIẾNG GỌI NƠI HOANG DÃ

I

VÀO CỎI NGUYÊN THỦY

*“Ôi khát vọng xưa đất trời rộng bước,
Giận thói thường xích chặt tựa lao tù
Đêm đông lạnh từ giấc nồng mộng ước
Lại bùng sôi huyết thống của hoang vu !”*

Bắc không hề độc đáo, chứ nếu có độc thì hẳn đã biết là sắp gay go đến nơi rồi, không chỉ gay go cho riêng nó, mà còn cho cả họ hàng nhà chó vùng duyên hải, từ Vịnh Puget Xao đến tận Xan Diêgô thứ chó có bắp thịt rắn khỏe và bộ lông dày ấm áp. ấy là bởi vì con người, qua quá trình dò dẫm giữa đất trời tối tăm vùng Bắc cực, đã tìm thấy một thứ kim loại màu vàng, và bởi vì các công ty tàu biển và vận tải khao rầm lên về sự phát hiện đó, cho nên có hàng ngàn người đã đổ xô vào vùng đất phương Bắc. Những con người đó cần có chó, mà

thứ chó họ cần là thứ chó cỡ lớn, có bắp thịt rắn khoẻ để mà lao động nặng nhọc, và có bộ lông dày rậm rạp để mà chống đỡ với giá tuyết.

Bác sống trong một khu nhà rộng lớn giữa thung lũng Xanta.Clara ngập nắng. Người ta gọi đó là trang trại của ngài thẩm phán Milor. Khu nhà ở xa đường cái, lại khuất trong lùm cây rậm. Qua kẽ lá có thể thấy thấp thoáng hàng hiên rộng, mát rượi chạy suốt bốn bên nhà. Từ ngoài vào đến nhà những con đường xe chạy rải sỏi, lượn quanh co qua mấy bãi cỏ rộng, dưới những lớp cành xen nhau của những hàng bạch dương cao lớn. Khu đằng sau, đất đai còn rộng bát ngát hơn. Có những chuồng ngựa lớn, ở đó hơn chục người chăn giữ ngựa hò hét âm ỉ, nhiều dây lán trại cho đầy tớ ở có dây nho leo kín mái, một dãy nhà ngang ngăn nắp dài dằng dặc, những chỗ ngồi mát dưới dàn nho dại, những bãi cỏ xanh rờn, vườn cây ăn quả và những khóm dâu. Rồi thì còn có cả một trạm bơm cho chiếc giếng phun, và một bể lớn xây bằng xi măng, là nơi các cậu con trai nhà thẩm phán Milor nhào lặn một buổi sáng và ngâm mình cho mát trong những buổi chiều nóng nực.

Vậy mà Bác ta đã ngự trị cả cái dinh cơ rộng lớn này. Tại nơi đây Bác đã sinh ra, và cũng tại nơi đây Bác đã trải qua bốn năm tuổi đời của nó.

Dĩ nhiên cũng còn có những con chó khác. Giữa một nơi rộng bát ngát thế này, không thể không có thêm nhiều những con chó khác được, nhưng chúng không đáng đếm xỉa tới. Chúng lảng xảng, sống chen chúc trong những chiếc cũi hay trong những xó xỉnh nào đó của khu nhà, ít ai nhận thấy, có một con là chó Tút, loại chó i Nhật Bản lùn tịt, một con khác là Idaben, loại chó Mêhicô trụi lông - những giống chó kỳ quặc hiếm khi thấy chúng ló ra khỏi cửa hay đặt chân xuống đất. Ngoài ra, còn có lũ chó săn cáo ít ra cũng vài chục con : chúng thường sủa lên những tiếng ghê sợ dọa con Tút và Idaben mỗi khi bọn này thò đầu ra cửa sổ nhìn chúng và hai con được cả một đoàn con ở vũ trang bằng chổi và cán tải lau sàn bảo vệ.

Nhưng Bắc không phải là hạng chó chui rúc trong nhà, cũng không phải là hạng chó nhốt trong cũi. Toàn bộ vương quốc này là của Bắc. Nó cũng ngụp lặn trong bể bơi hoặc cùng đi săn với các cậu con trai của ông Thẩm. Nó hộ tống Moli và Êlex, các cô con gái của ông Thẩm, trong những buổi dạo chơi đông dài của hai cô vào buổi hoàng hôn hoặc sáng tinh mơ. Những đêm giá lạnh, nó nằm dài dưới chân ông chủ trước ngọn lửa lò sưởi rừng rực trong phòng đọc sách. Nó cưng những đứa cháu

của ông chủ trên lưng, hoặc đùa với chúng, lăn tròn trên cỏ, và canh giữ từng bước chân của bọn trẻ khi chúng mạo hiểm mò ra đến vòi nước ở sân chuồng ngựa, hay có khi xa hơn nữa, đến tận các bãi cỏ chăn ngựa và đám đất trồng dâu. Khi đi qua lũ chó săn, Bắc bước trông oai vệ. Còn đối với bọn con Tút và Idaben thì Bắc hoàn toàn phớt lờ. Vì Bắc là vua mà !- Vua của mọi thứ sinh vật bò, lét hay bay, kể cả con người nữa, trong cái trang trại này của ngài thẩm phán Milor.

Bố của Bắc, tên gọi Enmô, là một con chó nòi Xanh Becna khổng lồ, đã từng là bạn khăng khít của ngài Thẩm, còn Bắc có đầy triển vọng nối gót bố. Nó không thật to lớn bằng bố - Bắc chỉ nặng có một trăm bốn mươi pao ⁽¹⁾ - bởi vì Sép, mẹ của Bắc, chỉ là một con chó chăn cừu nòi Xcốtlen. Tuy nhiên, nặng một trăm bốn mươi pao, lại cộng thêm vẻ chững chạc đường hoàng nhờ cuộc sống sung túc và được mọi loài kính nể, đã tạo cho Bắc một phong cách thật đúng là vương giả. Trong bốn năm trời từ khi sinh ra, Bắc đã sống một cuộc đời của một nhà quý tộc được thoả mãn mọi điều. Nó rất đổi kiêu hãnh về mình. Thậm chí có phần nào tự cho

(1). Pao : Đơn vị đo lường của Anh, bằng 0,453 kilôgam (140pao=63,5kg)

mình là đáng độc tôn - như các ngài trưởng giả nông thôn thịnh thoảng cũng trở nên như vậy, do hoàn cảnh sống ếch ngồi đáy giếng của các ngài. Thế nhưng, nó đã tránh cho mình khỏi trở thành một giống chó nhà chỉ quen được nuông chiều. Những cuộc đi săn và những cuộc vui chơi ngoài trời tương tự đã ngăn không cho mỡ phát triển và giúp cho các bắp thịt của nó trở nên rắn chắc. Và đối với nó, cũng như đối với mọi loài thích tắm trong bồn nước lạnh, việc yêu thích nước đã là một món thuốc bổ giúp giữ gìn sức khỏe.

Bác là một con chó như thế đấy vào cái mùa thu năm 1897, giữa lúc "Cơn sốt vàng" ở Clonđai đang lôi cuốn biết bao nhiêu người trên khắp thế gian lao vào vùng Đất phương Bắc giá buốt. Nhưng Bác lại chả hề đọc báo và Bác cũng không biết rằng Menuon, một trong những người phu vườn, là một người quen bất đắc dĩ. Menuon có một nét xấu khó chữa. Gã máu me chơi xổ số Tàu. Ngay trong cuộc đỏ đen, gã lại có một cố tật : tin vào lối đánh phân loại. Điều này chắc chắn đẩy gã vào tai hoạ. Bởi vì muốn chơi lối đánh phân loại phải có nhiều tiền, mà đồng lương của một chàng phu vườn thì ngay đến việc bao cho nổi nhu cầu của vợ và cả một bầy con cũng còn không xong nữa là !

Ông Thẩm đang đi dự cuộc họp của Hội những

người trông nhỏ, còn bọn trẻ thì đang bận tổ chức một câu lạc bộ diễn kịch, trong cái đêm đáng ghi nhớ đã xảy ra vụ phản trắc của Menuon. Chẳng một ai nhìn thấy Menuon cùng Bắc băng qua vườn cây ăn quả chuồn ra ngoài, mà Bắc cũng tưởng đây chỉ là một cuộc dạo chơi bình thường thôi. Khi Menuon và Bắc ra đến ga xép Colitgiơ Pác thì có độc một người đứng đó nhìn thấy. Người đó chuyện trò với Menuon một chốc rồi người ta nghe thấy tiền trao đi trao lại xúng xoảng.

- Mày có quần cổ nó lại hay không? Để thế mà trao à? - Người lạ mặt nói cộc cằn. Menuon lấy một sợi dây thừng thắt buộc hai vòng quanh cổ Bắc bên dưới cái vòng cổ.

- Cứ xoắn chặt lại là thừa sức làm cho nó nghẹt thở - Menuon nói. Người lạ mặt hừm một tiếng tán thành trong cổ họng.

Bắc đã đứng yên để cho Menuon buộc dây vào cổ mình. Tất nhiên, nó cũng thấy sự việc diễn biến khác thường. Nhưng Bắc đã tạo được thói quen tin tưởng vào những người nó quen biết, và nó công nhận là những con người nó quen biết, là những con người ấy có một trí khôn vượt xa hẳn trí khôn của nó. Nhưng khi đầu của sợi dây thừng được đặt vào bàn tay của người lạ mặt, thì nó gờ lên đe dọa.

Ấy là nó cũng chỉ đơn giản muốn gợi ý cho kẻ kia biết là nó không bằng lòng, mà với đức tính kiêu hãnh của nó thì nó cho rằng gợi ý tức là ra lệnh. Thế mà có ngờ đâu chiếc dây thừng lại thít chặt lấy cổ nó, làm nó nghẹt thở. Vụt nổi cơn điên giận, nó nháy xổ vào người lạ mặt. Tên này đón lấy nó nửa chừng, túm chặt lấy hông nó, rồi bằng một cái vận tay khéo léo, quật nó ngã ngửa. Thế rồi, sợi dây thắt chặt lại không thương xót, còn Bắc thì điên cuồng vùng vẫy, lưỡi thè ra, lồng ngực to lớn hỗn hển một cách vô ích. Suốt đời nó, chưa bao giờ nó lại bị đối xử đê hèn đến như vậy, và cũng suốt đời nó, chưa bao giờ nó lại giận đến như vậy. Nhưng sức Bắc kiệt dần, đôi mắt mờ dần, và Bắc lịm đi chả còn biết gì nữa, khi chuyển tàu hoả dừng lại theo hiệu còi và hai tên kia ném nó vào toa chở hành lý.

Khi nó tỉnh lại, nó lơ mơ cảm thấy đau ở lưỡi và nhận thấy mình đang bị đưa đi trong một loại xe cộ nào đó chạy xóc nảy lên. Tiếng rít khàn khàn của chiếc còi đầu máy xe lửa đi qua ngã tư đã mách bảo cho nó hiểu là nó đang ở đâu. Đã quá nhiều lần đi đường với ông Thẩm nên nó chẳng lạ gì cái cảm giác khi ngồi trong một toa hành lý. Nó mở mắt. Trong đôi mắt vụt bùng lên cơn giận lôi đình của một đức vua bị bắt cóc. Người lạ mặt vội nháy

bổ vào để túm lấy cổ nó, nhưng Bác nhanh hơn gã. Hai hàm răng Bác bập vào bàn tay khi Bác lại bị thất cổ đến ngạt thở và ngất đi lần nữa.

Nghe tiếng huỳnh huych vật lộn, người công nhân khuôn vác hành lý chạy đến.

- Thế đấy ! Nó lên con ! - Gã bắt cóc vừa nói với người công nhân, vừa giấu kín bàn tay rách nát không cho người này nhìn thấy. - Tôi đưa nó lên Phrixcô hộ ông chủ. Một ông thú y cừ khôi ở đấy bảo là ông ta chữa được.

Trong một cái lán nhỏ đằng sau một quán rượu tại bến cảng San Francisco, gã lại biện bạch cho mình rất đỗi hùng hồn khi gã nói về cái đêm đi tàu ấy.

- Về món này, tôi chỉ lấy năm chục thôi. - Gã lẩm bẩm. - Có trả đến một ngàn tiền mặt hẳn hoi, tôi cũng không thiết.

Bàn tay của gã quắn chiếc mũi soa đâm máu, ống quần bên phải của gã rách toạc từ gối xuống đến mắt cá chân.

Người chủ quán hỏi:

- Thế thằng cha kia thì giá bao nhiêu ?

- Một trăm. Không kém một xu. Đấy bác liệu cho.

Lão chủ quán tính :

- Vị chi là một trăm rưỡi. Được, nó cũng đáng giá ngần ấy. Tớ không phải là kẻ không biết người biết của.

Tên bắt cóc tháo mảnh băng dầm máu và nhìn bàn tay rách bươm của mình :

- Phải bệnh dại thì bỏ mẹ...

Lão chủ quán cười lớn :

- Ấy nếu có vậy thì cũng do cái nghiệp chướng của chú mày đấy, chú mày ạ !

Lão nói tiếp :

- Nào giúp tớ một tay trước lúc chú mày phôi !

Đầu choáng váng, họng và lưỡi đau nhức nhối, trong tình trạng đã bị bóp cổ đến như ngắc ngoải. Bắc gắng sức đương đầu với những tên hành hạ mình, nhưng nó liên tiếp bị quật ngã và thất vọng thở nhiều lần, cho đến khi chúng dũa đứt được cái vòng đai bằng đồng nặng nề và gỡ ra khỏi cổ nó. Sau đó sợi dây thừng được tháo ra, và Bắc bị ném vào một cái thùng thưa giống chiếc cũi.

Bắc nằm đấy cho đến hết cái đêm chán ngán rã rời ấy, ủ nặng trong lòng mối phần nộ và niềm kiêu hãnh bị thương tổn. Nó không thể hiểu nổi tất cả những điều xảy ra đó nghĩa là thế nào. Những con người lạ lùng kia muốn gì ở nó ? Tại

sao họ lại giam giữ nó trong cái thùng chật hẹp này ? Nó không hiểu tại sao cả, nhưng trong lòng nặng trĩu một cảm giác mơ hồ là có mối tai hoạ nào đó đang lơ lửng trên đầu nó. Đêm ấy, nhiều lần nó đã vùng đứng dậy khi chiếc cửa lán lạch cạch mở, hy vọng được nhìn thấy ông Thẩm, hoặc ít nhất là bọn trẻ. Nhưng mỗi lần như vậy, nó chỉ bắt gặp cái mặt núng nính của lão chủ quán ló ra nhòm nó dưới ánh sáng vàng ệch của một ngọn nến làm bằng mỡ. Và mỗi lần như vậy, tiếng sủa vui mừng đang run run sắp bật ra từ cổ họng Bắc lại tan đi thành một tiếng giận dữ.

Nhưng rồi lão chủ quán cũng để cho nó yên một mình rồi sáng hôm sau, bốn người bước vào và khiêng cái thùng ra. Lại thêm những kẻ hành hạ mình đây. Bắc khẳng định như vậy, bởi vì trông chúng có vẻ ác độc, đầu tóc bờm xờm, quần áo rách thếch, và Bắc găm thét, nổi cơn thịnh nộ lên với chúng qua các then cửa chiếc thùng gỗ. Chúng chỉ cười giễu và thọc gậy vào Bắc. Bắc chồm tới dón dập tẩn công những đầu gậy thọc vào, cho đến khi nó nhận thấy là hoá ra bọn chúng muốn như vậy. Buồn nản, Bắc đành thúc thủ nằm dài, để mặc cho chúng nâng cái thùng đưa vào một chiếc xe ngựa. Và thế là từ đây, Bắc cùng chiếc thùng giam giữ bắt đầu được chuyển từ tay người này sang tay người

khác. Các nhân viên của vận tải tốc hành nhận trách nhiệm chuyển nó. Một chuyến xe ngựa khác chở Bắc đến một nơi nào đấy; rồi một chiếc xe tải lại mang nó đi, cùng với một đống những hòm và gói, trên một chiếc tàu phà; từ chiếc tàu phà này, xe tải lại đưa nó tới một ga xe lửa lớn và cuối cùng, nó được đưa vào trong một toa tàu tốc hành.

Trong suốt hai ngày đêm, chiếc toa tàu được kéo theo sau đầu máy rít liên hồi. Và suốt hai ngày đêm ấy, Bắc không ăn không uống. Lòng chứa chất căm giận, Bắc đã đáp lại thái độ làm thân của những nhân viên hăng tốc hành bằng những tiếng gầm gừ, và họ đã trả đũa bằng cách trêu tức nó. Khi nó lao mình ra then thùng gỗ, run lên và sùi bọt mép vì giận dữ, họ cười giễu và chế nhạo nó. Họ gầm gừ và sủa như những con chó đáng ghét, kêu meo meo, đập tay đen đét và gáy. Tất cả những cái đó đều rất dớ dẩn; nó biết vậy; nhưng chính vì vậy mà nó thấy danh giá của nó càng bị xúc phạm, và nỗi căm giận càng mỗi lúc một tăng. Đói ăn không phải là điều nó quan tâm nhiều lắm, nhưng khát nước đã làm cho nó cực kỳ khổ sở và thối bùng sự phần nộ của nó lên đến mức như phát sốt. Trong lúc nó đang căng thẳng cao độ và hết sức nhạy cảm, những đối xử xấu xa đã xô đẩy nó vào một cơn sốt, cơn sốt này càng tăng thêm vì họng bị viêm

tấy và lưới khô khốc, sung phồng.

Chỉ có một điều làm nó hài lòng : sợi dây thừng đã rời khỏi cổ nó. Sợi dây ấy đã tạo cho bọn người kia một lợi thế, nhưng không công bằng đối với nó. Song bây giờ, chẳng còn sợi dây ấy ở cổ, thì Bắc sẽ cho chúng biết tay. Chúng đừng bao giờ hòng đặt một sợi dây nào khác vào cổ nó. Bắc quả quyết như vậy. Suốt hai ngày đêm nó không ăn không uống, và trong hai ngày đêm bị hành hạ ấy, nỗi căm giận chất chứa bên trong nó báo trước sự chẳng lành cho kẻ nào vô phúc chạm phải nó đầu tiên. Đôi mắt nó vẫn lên đỏ ngầu. Nó đã hoá thành một con quỷ nộ khí xung thiên. Nó thay đổi đến nỗi dù bản thân ông Thẩm có gặp cũng sẽ không thể nhận ra được nó nữa. Và những nhân viên trên tàu thả pháo nhẹ nhõm lúc họ tổng khứ được nó ra khỏi tàu hoả tại thành phố Xítton.

Bốn người rất thận trọng bê chiếc thùng thừa từ chiếc xe ngựa vào trong một mảnh sân sau hẹp có tường cao vây kín. Một người chắc mập mặc chiếc áo nịt màu đỏ dẫn rộng ở cổ, bước ra và ký vào sổ của người đánh xe ngựa. Bắc đoán chắc tên này sẽ hành hạ mình tiếp, thế là nó lao mình ra sát thành gỗ một cách dữ tợn. Người kia mỉm cười nham hiểm, mang đến một chiếc rìu nhỏ và một cái dùi cui.

Người đánh xe hỏi :

- Ông không định thả nó bây giờ chứ ?

- Sao lại không ? - Người kia vừa trả lời, vừa bỏ chiếc rìu vào cái thùng để nạy ra.

Lập tức bốn người mang chó đến vội bỏ chạy tán loạn, rồi từ vị trí ngồi vắt vẻo trên đỉnh tường cao an toàn, họ chuẩn bị chứng kiến cảnh tượng sắp diễn ra.

Bắc xông tới cắn ngập răng vào thanh gỗ vờ toác, nhay xé, vật lộn với thanh gỗ. Ở bên ngoài, rìu bổ xuống đầu, thì ở bên trong Bắc sấn tới đó, gờ gào gầm rít. Người mặc áo đỏ chăm chú tháo cũi cho nó ra với thái độ điềm tĩnh bao nhiêu, thì nó lồng lộn chực xông ra với thái độ hung dữ bấy nhiêu.

Khi đã phá được một lỗ trống vừa người Bắc chui lọt, gã đàn ông lên tiếng :

- Nào ! Cái con quỷ mắt đỏ kia ! - Đồng thời gã vứt chiếc rìu đi và chuyển chiếc dùi cui sang tay phải.

Và Bắc quả đã trở thành một con quỷ mắt đỏ, với thân hình thu hết lại chuẩn bị nhảy vọt, lông dựng đứng, mép sùi bọt, đôi mắt ngầu đỏ ánh lên một ngọn lửa điên dại. Nhắm thẳng người kia, nó phóng toàn bộ một trăm bốn mươi pao nặng chứa chất sự giận dữ của nó, cộng thêm cả sức nặng của

mối cảm giận bị đè nén trong suốt hai ngày đêm bị tù hãm.

Đang lao nửa chừng, đúng vào lúc hai hàm của nó sắp bập vào con người trước mặt, thì một đòn giáng đột ngột chặn đứng cả thân hình nó lại và đánh gập hai hàm răng của nó đập vào nhau đau đớn. Nó ngã lộn nhào, giáng lưng và sườn xuống đất. Trong đời nó, chưa bao giờ nó bị đánh bằng dùi cui, nên nó không hiểu ra sao cả. Với một tiếng giống tiếng rú hơn là tiếng sữa, nó lại bật dậy và lao vọt lên. Đòn trí mạng lại giáng tới và quật nó xuống đất. Lần này thì nó biết đó là chiếc dùi cui, nhưng điên lên rồi, nó chả còn biết thận trọng gì nữa. Hàng chục lần, nó lao lên tấn công, và cũng bấy nhiêu lần chiếc dùi cui bẻ gãy cuộc tấn công và đánh gục nó.

Sau một đòn đặc biệt ác liệt, Bắc bò lê ra, quá choáng váng, không vọt lên được nữa. Nó khập khiễng lão đảo bước quanh, máu ứa ra cả mũi, cả mồm, và cả tai, bộ lông đẹp của nó lấm tẩm những đốm nước bọt đầm máu. Lúc này, người mặc áo đỏ bèn bước tới, cố tình quật cho nó một cú khủng khiếp vào mũi. Mọi đòn đau từ nãy đến giờ thật chả mùi mè gì so với cú đánh đau đớn đến thấu gan, thấu ruột này. Rống lên một tiếng hung tợn gần như tiếng gầm của sư tử, nó lại lao vào người kia. Nhưng gã

chuyển chiếc dùi cui từ tay phải sang tay trái, bình tĩnh tóm lấy hàm dưới của Bắc, đồng thời vặn nó xuống phía dưới và ra đằng sau. Bắc vùng vẫy trên không, vạch thành một vòng tròn, lộn thêm nửa vòng nữa rồi đâm đầu và ức xuống đất.

Lần cuối cùng. Bắc lao tới. Gã đàn ông bèn giáng cho nó một đòn ác hiểm mà gã đã chủ tâm giữ lại cho đến lúc này chưa thi thố, và thế là Bắc gục hẳn, rơi xuống, hoàn toàn bất tỉnh.

- Ái dà ! Trị nó như vậy phải nói là tuyệt! - Một người trên tường cao reo lên thích thú.

Tiếng gã đánh xe đáp:

- Tốt hơn hết là trị mấy con nghêo, trị hàng ngày, chủ nhật trị hai lần.- Và gã trèo lên xe, ra roi thúc ngựa đi.

Bắc hồi tỉnh, nhưng sức lực của nó thì đã kiệt. Nó vẫn nằm bẹp ở chỗ nó rơi xuống lúc nãy, theo dõi người mặc áo nịt đỏ.

- Tên nó là Bắc- Người đàn ông nói một mình, nhắc lại mấy chữ trong bức thư của lão chủ quán đã viết cho gã báo trước về cái thùng đựng món hàng. - Nào! Bắc! Anh bạn! - Gã nói tiếp bằng một giọng thân mật vui vẻ. - Chúng ta đã có một cuộc ẩu đả nho nhỏ với nhau, thôi tốt hơn hết đến đây chúng ta cho qua, đừng để tâm nữa nhé! Chú mày

đã hiểu được cương vị của chú mày, còn ta, thì ta biết cương vị của ta. Hãy trở thành một con chó ngoan, rồi tất cả mọi việc sẽ trôi chảy êm đẹp. Còn chú mày mà bướng, thì ta sẽ quật cho sặc cơm ra. Nghe chưa ?

Gã vừa nói vừa mạnh bạo lấy tay vỗ về trên cái đầu mà vừa rồi gã đã nện cho không thương tiếc, và mặc dù lông Bắc vô tình dựng ngược cả lên mỗi khi bàn tay ấy chạm vào nó, nó vẫn cam chịu sự vỗ về mà không phản ứng. Và khi gã mang nước đến, nó uống háo hức, rồi sau đó lại vồ vập ngón một bữa thịt sống thoả thuê, hết sức này đến sức khác, ngay trong bàn tay gã bón cho nó.

Nó đã bị đánh gục - nó biết vậy, - nhưng không bị đánh đến tan xương. Nó vĩnh viễn nhận thấy là nó không hòng gì chống lại một con người có chiếc dùi cui trong tay. Nó đã học được một bài học mà sau này cho đến hết đời nó vẫn không hề quên. Chiếc dùi cui ấy là một sự phát hiện mới. Đó là vật đưa nó vào lãnh địa của luật lệ nguyên thủy, và nó nhớ rõ bài học đó.

Sự thật của cuộc đời đã mang một bộ mặt hung tàn hơn trước. Và trong lúc nó đương đầu với bộ mặt ấy mà không khiếp sợ, thì ấy cũng là lúc nó đương đầu bằng tất cả cái khôn ranh tiềm tàng đã

được khơi dậy từ trong bản chất nó. Ngày lại ngày trôi qua, có những con chó khác đã đến, con thì bị nhốt trong thùng thừa, con thì được dắt đến bằng sợi dây thùng buộc cổ. Một số con ngoan ngoãn, một số con thì điên giân và gầm thét như Bắc lúc mới đến. Và Bắc đã quan sát được tất cả bọn chúng, không sót một con nào, kinh qua bàn tay chế ngự của người mặc áo nịt đỏ. Đã bao lần, mỗi khi nó nhìn thấy cảnh tượng tàn bạo diễn ra, thì bài học lại trở về với nó : một con người cầm dùi cui là một kẻ làm ra luật, một ông chủ phải được tuân lệnh, mặc dù không nhất thiết phải thuận phục gã. Về điểm cuối cùng này, Bắc không bao giờ có lỗi. Mặc dù nó quả đã thấy những con chó sau khi bị đánh vẫn lại xum xoe bên cạnh người ấy, rồi nào là vẫy đuôi mừng, nào là liếm tay gã. Và Bắc cũng đã thấy một con chó không chịu thuận phục nhưng cũng không chịu tuân lệnh, cuối cùng bị giết trong cuộc tranh đấu để giành thế thắng.

Thỉnh thoảng lại có người đến, những người lạ, họ nói chuyện với người mặc áo nịt đỏ bằng cái giọng sôi nổi, hoặc tán tỉnh nhỏ to, bằng đủ thứ giọng. Vào những lần như vậy, sau khi hai bên trao tiền cho nhau, thì những người lạ mặt lại mang đi một vài con chó. Bắc tự hỏi không biết những con chó ấy đi đâu, vì chúng không bao giờ trở lại cả; nhưng

bên trong Bắc canh cánh một nỗi lo sợ cho tương lai, do đó, mỗi lần không ai đã động gì đến nó thì nó lại mừng.

Thế nhưng cuối cùng cũng đến lượt nó. Ấy là cái hôm xuất hiện một anh chàng bé nhỏ, nhảu nheo, nói bô bô một thứ tiếng Anh tồi với nhiều thán từ kỳ dị và mới lạ mà Bắc không thể hiểu nổi.

- Sacredam ⁽¹⁾ - Anh chàng kêu to, hai mắt sáng lên khi phát hiện ra Bắc.

- Thật là một con chó tuyệt vời ! Ê ! Bao nhiêu?

- Ba trăm. Coi như biểu không thôi đây ! - Tiếng người áo đỏ trả lời ngay tức thì. - Vì rằng đây cũng là tiền Nhà nước thôi, tớ chắc là cậu cũng chẳng phản đối gì, hả, Perôn ?

Perôn toét miệng cười nhảu nhờ. Cứ xét giá chó nói chung đã vọt lên đến tầng mây do nhu cầu tăng một cách ít có thì số tiền này cũng không phải là quá sá đối với một con vật tuyệt như vậy. Chính phủ Canada chẳng thiệt gì, mà những công văn, thư từ của Chính phủ chuyển đi cũng chả bị chậm hơn tí nào. Perôn là người sành về chó nên khi nhìn

(1) Sacredem (xacrêdem) : Tiếng rủa, kết hợp tiếng Pháp "sacre" với tiếng Anh "damn", đều có nghĩa là "Chết tiệt", "Quý tha ma bắt".

thấy Bắc, anh biết là trong một ngàn con chó mới có một con như thế.

“Thậm chí một vạn con mới được một con như thế”. - Anh thâm nhận xét trong óc.

Bắc nhìn thấy tiền trao qua đổi lại giữa hai người và không ngạc nhiên chút nào khi nó cùng với Coli, một con chó có cái hiền lành thuộc nòi Niuphaolân, bị người đàn ông bé nhỏ nhấn nheo đất đi. Đó là lần cuối cùng nó nhìn thấy người mặc áo nịt đỏ và khi nó cùng con Coli đứng lên boong tàu Nauôn dõi theo thành phố Xítton đang lùi dần, thì đó là lần cuối cùng nó ngắm nhìn vùng Đất phương Nam ấm áp.

Perôn đưa Bắc và Coli xuống bên trong tàu và bàn giao chúng cho một anh chàng to lớn mặt đen tên là Phrăngxoa, Perôn là người Canada gốc Pháp, da ngăm ngăm đen; còn Phrăngxoa, thì lại là người Canada gốc Pháp lai thổ dân, và da còn đen gấp bội. Đối với Bắc, họ thuộc một loại người mới lạ (loại người mà số phận đã định ra cho Bắc là còn phải gặp nhiều nữa). Bắc không thấy trong người mình nảy nở mối thiện cảm gì đối với họ, tuy nhiên nó dần dần đâm ra kính trọng họ thật sự. Nó nhanh chóng nhận thấy rằng Pêrôn và Phrăngxoa là những con người công minh, bình

tĩnh và vô tư trong việc thi hành công lý, và quá thông thạo về tính cách của chó, nên chó không thể lừa bịp nổi?

Trên tàu Nauôn, Bắc và Coli đã kết bạn với hai con chó khác: một con to lớn, lông trắng như tuyết, gốc gác từ quần đảo Xpítxbogân. Hấn được một thuyền trưởng đánh cá voi mang đi khỏi quần đảo đó, rồi sau hấn đi theo một đoàn nghiên cứu địa chất đến vùng Berân cần cỏi ở Canada.

Con chó này bề ngoài làm ra điều thân thiện theo một kiểu xảo trá, mỉm cười trước mặt kẻ khác nhưng đồng thời lại trù tính một món chơi khăm lén lút nào đó. Ví dụ như ngay trong bữa ăn đầu tiên cùng với Bắc, hấn đã xoay trộm một phần thức ăn của Bắc. Bắc vừa vọt sang để trị tội hấn, thì sợi dây buộc đầu chiếc roi của Phrăngxoa đã vút trong không khí bay đến trước quất vào tên kẻ cắp. Thế là Bắc không còn phải làm gì nữa ngoài việc thu hồi cái xương của nó, Phrăngxoa thế là công bằng, Bắc khẳng định vậy, và uy tín anh chàng người lai bắt đầu lên cao trong lòng quý trọng của Bắc.

Còn một con chó nữa thì không cần làm thân với ai mà cũng không nhận sự làm thân của ai. Gã cũng không mưu toan đánh cắp gì của kẻ mới đến. Gã là một kẻ rầu rĩ ủ ê. Gã thẳng thừng tỏ cho Coli

biết tất cả mong muốn của gã là hãy để cho gã yên một mình, và hơn nữa, nếu cứ động vào gã rồi thì sẽ có chuyện phiền toái đấy! Đêvơ là tên gọi của gã. Gã ăn rồi, ngủ, thẳng hoặc ngáp dài chẳng quan tâm gì sất, ngay cả khi con tàu Nauôn vượt qua vịnh Nữ hoàng Sáclốt, hết lắc bên này lại đảo bên nọ chồm lên chúi xuống, rồi lại nhảy hất ngược cả dít lên, cứ y như đồ bị ma ám. Khi Bác và Coli bị kích động mạnh, hoảng sợ gần như phát cuồng lên, thì gã ngheñh đầu có vẻ khó chịu, nhưng rồi gã tỏ thái độ khoan dung với chúng bằng một cái liếc thờ ơ, ngáp một cái rồi lại vùi đầu nằm ngủ.

Ngày cũng như đêm, con tàu rộn ràng nhịp đập không hề mệt mỏi của chiếc chân vịt, và mặc dù ngày nào cũng giống hệt như ngày nào, Bác nhận thấy rõ ràng là tiết trời cứ càng ngày càng rét thêm lên mãi. Cuối cùng một buổi sáng, tiếng chân vịt ngừng bật và tàu Nauôn đã tràn ngập một không khí nhộn nhạo. Nó cảm thấy điều đó, lũ chó kia cũng cảm thấy như vậy và chúng biết rằng sắp có một thay đổi gì đây. Phrăngxoa lấy dây buộc mấy con chó lại, rồi dắt chúng lên boong. Vừa đặt chân lên trên mặt boong giá lạnh, chân Bác sục ngay vào một chất trắng nõn sền sệt như bùn. Nó vội nhảy lùi lại, khịt lên một tiếng. Thêm nhiều vụn của chất trắng ấy đang lá tả rơi từ trên không

xuống. Nó lắc mình để giữ, nhưng lại có nhiều vụn khác rơi xuống mình, nó tò mò hít cái của lạ ấy, rồi tộp một mảnh lên lưỡi. Cái chất ấy ran rất như lửa đốt, nhưng mất ngay. Điều đó làm cho nó bối rối, không hiểu được. Nó thử lại một lần nữa, kết quả như cũ. Những người đứng nhìn cười ầm lên, và nó cảm thấy xấu hổ, không hiểu sao cả bởi vì đó là bông tuyết đầu tiên xuất hiện trong cuộc đời của nó.

II

LUẬT CỦA DÙI CUI VÀ RĂNG NANH

Ngày đầu tiên của Bắc trên bờ sông Daiê giống như một cơn ác mộng. Nó sưng sốt, kinh ngạc từng giờ. Bắc đột ngột bị hất mạnh ra khỏi trung tâm của cõi văn minh và tống vào trung tâm của những vật nguyên thủy. Ở đây không có cuộc sống nhân nhâ tấm ánh nắng mơn man, không có việc gì để làm ngoài việc đi tha thần và buồn chán. Ở đây không có yên tĩnh, không có nghỉ ngơi, cũng không có một phút nào an toàn. Tất cả đều là rối loạn và chiến đấu, và bất cứ lúc nào tính mạng cũng bị đe dọa. Thường xuyên cảnh giác là một nhu cầu bất

buộc, bởi vì chó và người ở đây không phải chó và người của thị thành. Tất cả bọn chúng đều man rợ, chúng không tuân theo một luật lệ gì ngoài luật của dùi cui và răng nanh.

Bác chưa bao giờ thấy chó đánh nhau theo cái kiểu những thú sinh vật như sói lang này đánh nhau, và kinh nghiệm đầu tiên của nó đã cho nó một bài học không bao giờ quên được. Nói cho đúng ra, đây là kinh nghiệm mà nó rút ra thay cho kẻ khác, chứ nếu không phải như vậy thì nó đã chẳng còn tồn tại để mà vận dụng kinh nghiệm ấy cho bản thân nó sau này. Coli chính là nạn nhân của việc đã xảy ra. Đoàn người và chó đóng trại gần kho chứa gỗ. Tại kho này, cô nàng Coli theo thói quen thân thiện của mình sấn lại đánh bạn với một con chó Étkimô to bằng một con sói trưởng thành, mặc dù không bằng một nửa vóc dáng của Coli. Không có một dấu hiệu báo trước nào cả, chỉ có một bước nhảy vào nhanh như chớp, một tiếng răng đập vào nhau chói như tiếng kim loại, mỗi một bước nhảy ra cũng nhanh như chớp, và thế là mặt Coli bị rách toạc ra từ mắt đến hàm.

Ấy cái kiểu đánh nhau của chó sói là như vậy, đá một cái rồi vọt ra ngoài; nhưng không phải chỉ có như vậy, mà còn nữa. Khoảng ba chục đến bốn

chục con chó Étkimô khác chạy đến, bao vây lấy hai con vật đang đánh nhau, hình thành một vòng tròn chăm chú im lặng. Bác không sao hiểu được sự chăm chú im lặng ấy, và không thể hiểu nổi cái lối chúng đang liếm mép một cách hau háu như thế kia. Coli lao vào đối thủ. Con vật này dớp một cái rồi vọt ra một bên. Đến khi Coli lao vào một lần nữa thì hấn giơ ức ra chặn một cách đặc biệt làm cho Coli ngã nhào chống cả bốn vó lên. Coli không còn bao giờ đứng dậy được nữa. Vì đó chính là điều mà bấy súc vật đứng nhìn kia đã chờ đợi. Chúng lập tức ủa vào vỗ nghiêng lấy Coli, gừ gào và găm rít, và Coli bị vùi dập, thét lên đau đớn trong cơn hấp hối dưới đồng thân hình chen chúc lớn nhỏ.

Sự việc xảy ra đột ngột quá, bất ngờ quá, làm cho Bác sững sốt. Bác nhìn thấy Xpít thè cái lưỡi đỏ tươi ra cười theo cái kiểu của hấn. Và Bác thấy Phrăngxoá, tay vung một cái rìu, nháy bổ vào bấy chó hỗn loạn. Ba người khác cầm dùi cui xông đến giúp anh đánh đuổi chúng. Họ không phải mất nhiều thì giờ. Chỉ trong vòng hai phút từ khi Coli ngã xuống những con cuối cùng trong bầy hung đồ xâu xé Coli đã bị dùi cui đánh xua đi hết. Nhưng Coli nằm đó, mềm nhũn và tắt thở, gần như bị xé

hắn ra từng mảnh, trong đám tuyết nát như vẩy máu. Anh chàng người lai da ngăm đen đứng sát bên xác nó, đang nguyên rủa khùng khiếp. Quang cảnh đó đã thường lớn vồn trở lại trong trí Bắc, làm cho nó không yên trong giấc ngủ. À thì ra cái lối như vậy đấy. Lối chơi không quân tử. Một khi anh ngã xuống, thế là anh hết đời. Được rồi, nó sẽ cố gắng giữ cho mình không bao giờ ngã xuống. Kia Xpít lại thè lưỡi ra mà cười. Kể từ lúc ấy, Bắc mãi mãi ghét cay ghét đắng Xpít.

Bắc chưa kịp trấn tĩnh sau cơn bàng hoàng vì cái chết thê thảm của Coli, thì một điều khác lại làm cho nó sững sốt, Phrăngxoa buộc vào mình nó một mớ bộ xâu những đai da và khoá gài bằng sắt. Đó là một bộ đai cương, giống như cái thứ mà Bắc đã nhìn thấy các chú bồi ngựa đặt lên lưng ngựa hồi Bắc còn ở nhà. Và hồi ấy Bắc đã nhìn thấy lũ ngựa làm việc gì, thì nay Bắc cũng lại bị bắt làm việc ấy; nó phải kéo một chiếc xe trượt tuyết có Phrăngxoa ngồi trên, đi đến một khu rừng sát mép thung lũng, rồi trở về với chiếc xe chất đầy củi. Mặc dù danh giá của Bắc bị tổn thương đau xót khi bị biến thành một con vật kéo xe như vậy, nhưng Bắc đủ khôn ngoan để tự kiểm chế, không chống đối lại. Nó xác định quyết tâm làm công việc, và đã làm hết sức mình, mặc dù tất cả đều mới mẻ

và lạ lùng.

Phrăngxoa là con người nghiêm khắc, đòi hỏi sự tuân lệnh ngay lập tức, và nhờ có chiếc roi da nên mệnh lệnh được tuân theo ngay lập tức. Trong khi đó thì Đêvơ, con chó ở trị ví kéo sát xe đã có kinh nghiệm trong vai trò này, lại dớp vào hông của Bác mỗi khi Bác phạm sai lầm.

Về phần Xpít, con chó ở vị trí dẫn đầu, cũng có kinh nghiệm trong nghề, nhưng vì hấn không phải lúc nào cũng chạm được tới Bác, nên thỉnh thoảng hấn lại gừ lên những tiếng gay gắt để quở trách Bác, hoặc láu cá đâm bổ dồn cả trọng lượng của hấn vào các dây kéo để hất Bác trở lại đúng vào hướng mà Bác phải đi. Bác đã học tập được một cách dễ dàng, và dưới sự phối hợp dạy nghề của hai con chó kia cùng với Phrăngxoa Bác đã đạt được những tiến bộ rõ rệt. Trước khi trở về đến trại, nó đã nắm được những điều cần thiết, đủ để biết dừng lại khi nghe tiếng "Họ", biết đi tới khi nghe tiếng "Mot-s", biết ngoặt rộng ở những khuỷu đường vòng, và biết tránh khỏi chạm phải con chó ở vị trí sát ngay trước xe mỗi khi chiếc xe trượt chỏ nặng đổ dốc lao xuống sát gót chúng.

- Ba con chó rất giỏi, Phrăngxoa bảo Perôn. -
Còn con Bác kia, nó kéo chết thôi. Nó tiếp thu

những điều mới mẻ rất nhanh.

Buổi chiều hôm đó, Perôn trở về với hai con chó nữa vì anh đang cần gấp rút lên đường với đồng công văn thư từ của anh. Anh gọi chúng là "Bili" và "Jô". Chúng là hai anh em ruột, và cả hai đều là nòi chó Étkimo chính cống. Tuy là cùng một mẹ, nhưng chúng khác nhau như đêm với ngày. Một điều đáng chê trách ở Bili là cái nét quá đổi nhu nhược, còn Jô thì hoàn toàn trái ngược, hay cáu bẳn và hẹp hòi thường xuyên găm giữ và có cái nhìn ác ý. Bắc tiếp đón chúng bằng thái độ bạn bè. Đêvơ thì phớt lờ chúng, còn Xpít thì xông vào hoành hành hết tên này đến tên kia. Bili vẫy đuôi cầu hoà, quay mình để chạy khi thấy là cầu hoà không ăn thua, và kêu lên (cũng kêu lên với giọng cầu hoà) khi hàm răng sắc nhọn của Xpít rạch vào sườn nó. Nhưng còn Jô thì bất chấp Xpít lượn quanh như thế nào, nó trụ hai chân sau rồi thoăn thoắt quay vòng để đối đầu với Xpít, bờm cổ dựng đứng lên, tai kéo xéch ra đằng sau, mép giần giật nhăn nhở và găm rít, hai hàm răng liên hồi vấp vào nhau đến mức nhanh nhất, và mắt loé lên một ánh hiểm ác - biểu thị sẵn sàng chấp nhận cuộc giao tranh. Trông diện mạo của nó đến phát khiếp làm cho Xpít buộc phải thôi không còn dám ghép nó vào khuôn vào phép gì nữa. Nhưng để gỡ lại thể diện Xpít lại quay sang tên Bili lành như đất và hay kêu van

kia và rượt đuổi Bili đến tận cùng khu trại.

Đến tối hôm ấy, Perôn kiểm được thêm một con chó nữa, một lão chó Êtkimô già, mình dài, gầy guộc, có vẻ dữ tợn, với bộ mặt có những vết sẹo chinh chiến, và chỉ còn một con mắt độc nhất trong đó rục lên dấu hiệu của sự can đảm, khiến kẻ khác phải kính nể. Người ta gọi lão là “Xônléch”, có nghĩa là “Kẻ tức giận”.

Cũng giống như Đêvơ, lão không đòi hỏi ai cái gì cả, không cho ai cái gì cả, không trông mong vào cái gì cả. Và khi lão bước chậm rãi, khoan thai đi vào chính giữa đàn chó kia, thì ngay cả Xpít cũng để cho lão yên, không dây vào lão. Lão có một tính đặc biệt, thật không may mà Bác đã phát hiện ra : lão không thích kẻ nào sấn gần bên mắt mù của lão. Bác đã phạm phải điều này một cách vô tình và Bác bắt đầu nhận thức được sự vô ý của mình là lúc Xônléch lao bổ vào nó và dữ dội cắn vào vai nó rách thành nhiều vết sâu đến tận xương và dài có đến ba inơ⁽¹⁾. Thế là mãi mãi về sau Bác kiêng không đi qua bên mắt mù của lão nữa. Quan hệ giữa Bác với lão từ đây không còn điều gì rắc rối. Mong muốn hiển nhiên của Xônléch cũng giống

(1). Inơ (hish) = 2,54 cm.

như của Đêvơ, chỉ là được để yên một mình, đừng ai động đến, mặc dù, như sau này Bắc đã thấy, mỗi gã đều còn một ham muốn khác, một ham muốn mang tính chất còn sinh tử hơn nhiều.

Đêm ấy Bắc đi ngủ một cách vô cùng vất vả.

Chiều đến, có ngọn nến chiếu sáng, rực lên ấm cúng giữa cánh đồng trắng toát. Bắc bước vào đó, ấy là điều dĩ nhiên thôi. Thế nhưng khi nó bước vào, cả Perôn lẫn Phrăngxoá đều tới tập tẩn công nó bằng những dụng cụ nấu ăn và những lời chửi rủa, mãi cho đến khi nó trấn tĩnh lại được sau cơn sững sờ kinh ngạc và bỏ chạy nhục nhã trở ra ngoài trời giá lạnh. Một cơn giá rét thổi qua, làm nó tê buốt và chọc một thứ nọc độc nhức nhối vào vết thương trên vai. Nó nằm dài trên tuyết và cố làm sao để ngủ, nhưng chẳng mấy chốc sương giá đã đánh bật nó đứng dậy run lẩy bẩy. Khốn khổ và thất vọng, nó lang thang đi quanh quẩn giữa những chiếc lều, nhưng chỉ thấy chỗ nào cũng rét cả. Rải rác đây đó, một vài con chó hoang xông đến lao vào nó, nhưng nó dựng đứng bờm cổ lên và gầm rít (ấy là nó học kinh nghiệm cũng khá nhanh) và thế là chúng để cho nó tiếp tục đi qua yên ổn.

Cuối cùng, nó nảy ra một ý. Nó sẽ trở lui và xem thử các bạn trong đàn nó xử sự như thế nào ?

Lạ lùng thay chúng nó biến đâu mất cả. Nó lại lang thang quanh quẩn qua giữa khu lều trại thênh thang để đi tìm bọn chúng, nhưng rồi nó lại trở về không. Hay là chúng nó ở trong lều ? Không, không như vậy được, vì nếu chúng ở trong lều thì chúng nó có thể ở đâu ? Đuôi cụp xuống, toàn thân run lẩy bẩy, quả là rất đau khổ tuyệt vọng, nó tha thần bước vòng quanh chiếc lều. Bỗng nhiên tuyệt tụt xuống dưới hai chân trước của nó, làm nó sụt chân xuống. Có một cái gì đó quẩn quại dưới chân Bắc. Nó vội nháy lùi, lông dựng ngược cả lên và găm gừ, kinh sợ trước vật không nhìn thấy và không nhận ra được nó. Nhưng một tiếng ư ử nhỏ thân thiện cất lên, làm nó vững dạ, nên nó lại bước tới xem xét. Một luồng hơi ấm toả nhẹ bốc lên mũi. Và ở đây Bili đang nằm cuộn lại dưới tuyết thành một cục tròn kín gió ấm áp. Bili kêu lý nhí bằng cái giọng xoa dịu, vắn vẹo mình mấy để bày tỏ thiện chí của nó, và lại còn dám đánh bạo, như là một hành động dứt lốt để cầu hoà, liếm mặt Bắc bằng cái lưỡi ướt ấm áp của nó.

Lại một bài học nữa ? À thì ra chúng làm cái kiểu như thế này đây ! Với một niềm tự tin, Bắc chọn một chỗ rồi rất rồi rít và lãng phí sức, Bắc tiến hành đào cho mình một cái lỗ. Và thế là trong nháy mắt, hơi ấm của thân thể Bắc toả đầy trong

hố kia, và nó ngủ thiếp đi. Ngày hôm ấy thật là quá dài và gay go gian khổ, nên nó ngủ rất ngon và khoan khoái, mặc dù thỉnh thoảng nó lại găm gừ, sủa và giật mình vì nằm mơ thấy những điều dữ dội.

Mãi cho đến khi những tiếng ồn ào của khu trại đang thức dậy khuấy động làm Bắc tỉnh giấc thì nó mới mở mắt. Thoạt đầu nó không biết là đang ở đâu. Cả đêm tuyết đã rơi và đã lấp kín nó. Những bức tường tuyết ép vào nó khắp bốn xung quanh, khiến trong lòng nó đột nhiên rộ lên một nỗi hoảng sợ ghê ghớm - nỗi thảng thốt của con thú hoang đã sợ mắc vào bẫy. Đây là một dấu hiệu chứng tỏ Bắc kéo cuộc đời của nó lui trở về với cuộc đời tổ tiên nó, bởi vì Bắc là một con chó đã trở thành văn minh, một con chó quá đổi văn minh, vậy nếu chỉ qua kinh nghiệm của bản thân nó thôi thì làm sao biết được cái bẫy là gì và do đó từ nhận thức của bản thân nó thì không thể nào lại sợ bẫy. Các bắp thịt trong toàn thân nó co giật từng hồi theo linh tính, lông trên cổ và vai nó dựng ngược cả lên và với một tiếng găm hung tợn, nó bật nhảy vọt thẳng đứng lên ra giữa ánh ban ngày chói loà, tuyết bay ra xung quanh nó thành một đám bụi ngời sáng. Trước khi bốn chân chạm đất nó đã kịp nhìn thấy

khu trại trắng toát trải ra trước mắt và hiểu ngay là nó đang ở đâu, và nó nhớ lại tất cả, từ cái buổi nó đi dạo cùng Menuon cho đến cái hố nó tự đào cho mình đêm qua.

Một tiếng reo của Phrăngxoà chào đón sự xuất hiện của nó. Anh chàng đánh xe chó kêu to gọi Perôn:

- Này tớ bảo! Cái con Bắc học gì cũng cực kỳ nhanh. Perôn trang trọng gật đầu. Là một nhân viên giao liên cho Chính phủ Canada, mang chuyển những công văn giấy tờ quan trọng, anh ta lo tìm cho được những con chó tốt nhất, và anh đặc biệt hài lòng khi kiếm được Bắc.

Trong vòng một tiếng, đàn chó được tăng cường thêm ba con chó Étkimô nữa, vị chỉ tổng số là chín con, và nhanh chóng, tất cả bọn chúng đã nai nịt đai cương và ngoặt lên con đường đi về phía hẻm núi sông Daiê. Bắc hài lòng khi được lên đường và mặc dù công việc gay go nặng nhọc, nó nhận thấy rằng nó cũng không đặc biệt khinh ghét gì loại công việc như thế này. Bắc rất ngạc nhiên khi thấy bưng lên một không khí hăm hở háo hức trong cả đàn chó, và sự hăm hở ấy cũng đã lây sang cả nó. Nhưng có một điều còn đáng ngạc nhiên hơn đó là sự thay đổi ở hai con Đêvơ và Xônlếch. Chúng

đã trở thành những con chó khác hẳn, hoàn toàn biến đổi sau khi thắng bộ đai cương. Tất cả những gì là thụ động và hờ hững không còn thấy ở chúng. Chúng nhanh nhẩu và linh lợi hẳn lên, lo lắng cho công việc được chu toàn, và dễ nổi cáu một cách dữ tợn với bất kỳ cái gì trở ngại hoặc rối rắm làm chậm trễ công việc ấy. Lao động cực nhọc trong vòng dây kéo hình như là ý nghĩa tuyệt đỉnh của sự tồn tại của chúng, là tất cả lẽ sống của chúng, và là điều duy nhất mà chúng ham mê.

Đêvơ là con chó ở vị trí kéo sát xe. Kéo đằng trước nó là Bắc rồi đến Xônlếch. Số còn lại buộc tiếp thành xâu dài, một hàng dọc, thẳng về phía trước cho đến chó đầu đàn, và Xpít là con chó chiếm vị trí đầu đàn ấy.

Bắc đã được đặt một cách có chủ ý vào giữa Đêvơ và Xônlếch, để hai gã này kèm cặp cho nó. Nó là cậu học trò có năng khiếu, thì chúng cũng là những ông thầy giỏi, không bao giờ cho phép nó nhùng nhằng lâu trong một cái lỗi nào đó, và bằng đôi hàm răng sắc nhọn, chúng đã buộc nó phải tuân theo sự dạy bảo của chúng, Đêvơ công bằng và rất thông thạo. Gã chả bao giờ trị Bắc một cách vô cớ, nhưng gã cũng không bao giờ bỏ qua mà không trị Bắc khi cần thiết. Và vì có cái roi của Phrăngxoa

ủng hộ Đêvơ, nên Bắc thấy là thà chịu sửa mình đi thì còn lợi hơn là trả đũa lại. Có lần sau một phút tạm dừng, Bắc làm rối dây kéo và gây nên chậm trễ không đi ngay được, thế là cả Đêvơ và Xônlech xông vào nó và đã cho nó một trận ra trò. Kết cục là lại càng làm rối tung cả lên. Nhưng sau đó Bắc hết sức cẩn thận tránh không vướng vào dây kéo nữa; và trước khi ngày lao động kết thúc, Bắc đã trở nên thành thạo đến mức các bạn nghề của nó thôi không còn rầy la nó nữa. Chiếc roi da của Phrăngxoa quất xuống ít hơn, và thậm chí Bắc còn vinh dự được Pêrôn nâng các bàn chân lên xem xét cẩn thận.

Ngày hôm ấy là một ngày chạy cật lực, trèo qua hẻm núi, xuyên những thị trấn nhỏ Síp và Xkên, vượt quá bìa rừng cuối cùng, qua những sông băng và những khối tuyết gió dồn dày hàng trăm bộ ⁽¹⁾, rồi leo lên ngọn đèo Chincút sừng sững, vạch phân thủy chắn ngang giữa vùng nước biển và vùng biển nước ngọt và đứng như một vị hung thần trợn trừng hăm dọa, canh giữ miền đất phương Bắc buồn tẻ và hiu quạnh. Chiếc xe chạy khá nhanh xuống dọc dãy hồ lấp kín những miệng núi lửa đã

(1) Bộ (foot) bằng 0,304 m.

tất, và khuya hôm ấy, đoàn người và chó kéo vào một khu trại khổng lồ ở đầu hồ Bennét, tại đây có hàng ngàn người đi tìm vàng đang đóng thuyền để dự phòng băng tan trong mùa xuân. Bắc đào một lỗ trong tuyết và thiếp đi trong giấc ngủ của kẻ trải qua một cuộc thi đấu kiệt sức, nhưng từ quá sớm đã bị lôi cổ ra trong bóng đêm lạnh buốt và bị thả vào chiếc xe trượt tuyết cùng lũ bạn của nó.

Hôm ấy chúng chạy bốn mươi dặm, vì vệt đường đã có sẵn, băng tuyết đã được nện chặt. Nhưng ngày hôm sau, và nhiều ngày tiếp sau nữa, đoàn người và chó phải tự mở đường đi, nên làm việc mệt nhọc hơn mà lại đi chậm hơn. Theo lệ thường, Perôn dẫn đầu trước đoàn chó, dùng liếp đi tuyết⁽¹⁾ nện chặt tuyết lại để cho chó kéo xe dễ dàng hơn. Phrăngxoa ở vị trí điều khiển chiếc cần lái xe, thỉnh thoảng đổi chỗ cho Perôn, nhưng không thường xuyên. Pêrôn đang rất vội, và anh lại tự hào là người thông thạo nghề băng tuyết, sự thông thạo ấy không thể thiếu được lúc này bởi vì lớp băng mùa thu rất mỏng, và ở nơi nào nước bên dưới

(1). Liếp đi tuyết (snow - shoes) : liếp hình giống cái vệt khung bằng gỗ đan dây da, đeo vào để giày để đi trên tuyết khỏi bị sụt xuống.

chảy xiết thì nơi đó không đóng một tí băng nào.

Ngày lại ngày qua những ngày nối nhau bất tận, Bắc lao động nhọc nhằn trong vòng đai cương. Hôm nào cũng vậy, trời còn tối mờ mà đã nhổ trại, và khi tia sáng nhợt nhạt đầu tiên của buổi bình minh vừa hé ra thì đã thấy chúng đang rong ruổi trên con đường mòn, trút lại sau thêm những những dặm đường mới. Và hôm nào cũng vậy, sau khi trời đã tối sập xuống mới dừng lại đóng trại, lũ chó ăn phần cá ít ỏi của mình rồi bò lê ra ngủ trong tuyết, Bắc đói cào cào ruột. Phần thức ăn của nó mỗi ngày, một suất cá hồi khô nặng một pao rưỡi, thật chả thấm vào đâu. Nó không bao giờ ăn đủ, thường xuyên bị cơn đói dần vật. Ấy thế mà các con chó kia, vì không nặng cân bằng nó và sinh ra chính là để sống cuộc sống này, nên tuy chỉ được một khẩu phần cá nặng một pao thôi, nhưng vẫn giữ được trạng thái bình thường.

Bắc nhanh chóng mất đi cái tính kén cá chọn canh vốn là đặc tính sinh hoạt của nó trước kia. Cu cậu khảnh ăn nên lũ bạn của nó ăn xong trước, lại xông đến cướp luôn cả phần của nó đang ăn dở. Nó cũng không chống giữ được. Trong khi cu cậu đánh đuổi đi hai ba tên, thì phần thức ăn của nó lại lọt vào họng những tên khác. Để khắc phục, nó

cổ ăn nhanh bằng chúng. Rồi thì, vì cơn đói bức bách quá thể, nó đành hạ mình đi làm cái việc cuôm lấy những thứ không phải của nó. Nó đã để ý theo dõi và học tập. Một hôm nó nhìn thấy Paicơ, một trong những con chó mới nhập đàn - một tên láu cá thường giả ốm để trốn việc và là một tên kẻ cắp tinh quái - khôn khéo thó được một lát thịt lợn muối lúc Perôn vừa quay lưng đi. Thế là ngày hôm sau, Bắc diễn lại tiết mục ấy y hệt, mà lại tha đi cả khúc thịt. Tiếng la ó ầm lên, nhưng chả ai nghi ngờ Bắc, trong khi Đóp, một con chó ngờ nghệch vụng về và luôn bị bắt gặp ở nơi có chuyện, lại bị trừng trị về cái tội mà Bắc đã phạm.

Vụ ăn cắp đầu tiên này là dấu hiệu chứng tỏ Bắc đã thích ứng được để tồn tại trong cái môi trường khắc nghiệt của vùng đất phương Bắc này. Sự việc đó biểu hiện khả năng thích nghi của Bắc, có thể tự điều chỉnh cho hợp với những hoàn cảnh biến đổi : thiếu khả năng ấy sẽ có nghĩa là rơi vào cái chết nhanh chóng và khủng khiếp. Sự việc đó lại còn biểu hiện sự suy sụp, tan nát của bản chất có đạo đức của nó, một thứ phù phiếm rỗng tuếch và một điều bất lợi trong cuộc đấu tranh sinh tồn tàn nhẫn này. Ở vùng Đất phương Nam, dưới luật lệ của tình yêu và tình bạn, việc tôn trọng của cái

cá nhân và cảm xúc riêng tư của kẻ khác là đúng. Nhưng ở cái vùng Đất phương Bắc này dưới luật lệ dùi cui và răng nanh, thì kẻ nào lưu tâm đến những điều đó là kẻ khờ dại, và nếu như Bắc cứ tuân thủ những điều đó thì chắc chắn Bắc đã không thể thành công.

Cũng chả phải Bắc đã suy luận ra được rành rọt như vậy. Nó đã phù hợp được, có thể thôi. Nó đã làm cho nó thích nghi được lối sống mới, một cách không tự giác. Trong cả cuộc đời của nó trước kia, nó chưa hề chạy trốn khỏi một cuộc chiến đấu, dù nó ở vào thế bất lợi như thế nào đi nữa. Nhưng chiếc dùi cui của người mặc áo nịt đỏ đã nện ngấm vào trong đầu nó một thứ đạo lý cơ bản và nguyên thủy hơn. Lúc còn là một con vật văn minh, nó đã có thể sẵn sàng chết vì nghĩa, ví dụ như để bảo vệ cho ngọn roi điều khiển của ngài Thẩm Milơ chẳng hạn. Thế nhưng bây giờ thì Bắc đã bị phi văn minh hoá trọn vẹn rồi, bởi vì rõ ràng là bây giờ nó có khả năng chạy trốn khỏi việc bảo vệ cho một đòi hỏi về đạo đức, cốt để cứu lấy sinh mạng của mình cái đã. Nó ăn cắp không phải vì thích thú gì thói ăn cắp, mà là vì cái dạ dày của nó kêu gào. Nó không đánh cướp một cách lộ liễu, mà xoay trộm một cách bí mật và ranh mãnh, vì nó lưu tâm đến cái

dùi cui và răng nanh. Nói tóm lại, những điều đó, nó đã làm là bởi vì làm thì lại dễ hơn là không làm.

Sự phát triển của nó (hay có thể nói là sự "Thoái hoá" của nó) diễn biến thật nhanh chóng. Những bắp thịt của nó trở nên cứng như sắt, và nó thành ra chai sạn đối với mọi nỗi đau thông thường. Nó đã tận dụng được tối đa mọi thứ, cả ở bên ngoài nó lẫn bên trong nó. Nó có thể ăn bất cứ cái gì dù cái đó gớm ghiếc hoặc khó tiêu đến đâu đi nữa. Và sau khi đã nuốt xuống, những dịch vị trong dạ dày nó chiết xuất ra cho đến kiệt tí chất dinh dưỡng nhỏ nhất cuối cùng, máu của nó mang chất dinh dưỡng ấy đến tận nơi xa nhất trong cơ thể nó, cấu tạo thành những mô cứng rắn nhất, bền dai nhất. Thị lực và tài đánh hơi của nó trở nên sắc sảo phi thường, và tai nó trở nên thính đến nỗi trong khi ngủ nó vẫn nghe được những tiếng động nhỏ nhất và biết là tiếng động đó báo điềm lành hay dữ. Nó đã học được cách cắn vỡ lớp băng giá đóng chặt giữa các ngón chân. Và khi nó khát, mà trên hồ nước có một vầng băng dày che kín, nó biết chồm thẳng mình, lên gân cứng đờ hai chân trước mà đập cho vỡ mặt băng ra. Điều rõ nét nhất của nó lúc này là tài đánh hơi triệu chứng gió, và dự kiến được ngọn gió trước một đêm. Dù trời lặng gió đến

mấy đi nữa, khi nó đào ổ nằm cạnh gốc cây hoặc bên bờ đất, thì đến khi cơn gió nổi lên, chắc chắn là chỗ ngủ của nó đã nằm đúng ở phía dưới gió, được che kín và ấm áp. Nhưng không phải nó chỉ hiểu biết qua kinh nghiệm mà những bản năng tất lịm từ lâu đời nay lại trở dậy. Những thế hệ thuần hoá rơi rụng ra khỏi nó. Một cách mơ hồ, nó nhớ lại tận buổi sơ khai của nòi giống, nhớ lại từ cái thời những con chó hoang ào ạt từng bầy chạy lùng mồi khắp những khu rừng nguyên thủy và giết chết con thịt mà chúng đuổi đến cùng đường. Bắc không phải khổ công học đánh nhau với những miếng đòn cắn bập, cắn toạc, và cái tát nhanh như chớp của chó sói. Những tổ tiên đã bị lãng quên của nó xưa kia vốn đã đánh nhau theo cách ấy. Những tổ tiên hoang dã ấy đã nhen nhóm lại bên trong nó cuộc sống cổ xưa và những mảnh khoẻ xưa kia của chúng đã thành dấu ấn sâu. In sâu vào huyết thống di truyền của nòi giống thì nay cũng chính là những mảnh khoẻ của bản thân nó. Những cái đó đã đến với nó tự nhiên, nó chẳng phải nhọc công gắng sức học tập hoặc khám phá ra, dường như luôn luôn đã là của nó tự những bao giờ. Và mỗi khi, trong bóng đêm lạnh lẽo níu lặng, nó nghech mồm lên một vì sao mà hú dài như chó sói, thì ấy chính là tổ tiên nó, những năm bụi tàn

trong cõi chết, đã ghéch mồm lên các vì sao mà hú về qua bao nhiêu thế kỷ và qua bản thân nó. Nhịp điệu trong tiếng hú của nó cũng chính là nhịp điệu trong tiếng hú của chúng, những nhịp điệu diễn tả nỗi niềm thống khổ của chúng và điều mà đối với chúng là ý nghĩa của tinh mịch, lạnh lẽo và bóng tối âm thầm.

Vậy là, như một dấu hiệu biểu hiện sự sống của một vật bị chi phối, tiếng hát tự ngàn xưa đã trôi dạt qua bản thân Bắc, và nó đã trở lại với chính về bản chất : mà nó trở lại như vậy là bởi vì con người đã tìm thấy một thứ kim loại màu vàng ở phương Bắc, và bởi vì Mennuron là một gã phu vườn mà đồng lương không thể bao nổi nhu cầu của vợ cùng mọi món chi tiêu vật vãnh của bản thân gã.

III

CON THÚ NGUYÊN THỦY THỐNG SOÀI

Tính chất con thú nguyên thủy muốn chiếm địa vị thống soái đã trôi dạt mạnh mẽ bên trong Bắc, và dưới những điều kiện ác liệt của cuộc sống trên con đường mòn vùng băng tuyết, tính chất ấy

càng phát triển, phát triển lên mãi. Tuy nhiên, đó là một sự phát triển thâm kín. Sự khôn ranh mới nảy sinh ở Bắc đã tạo cho nó tính đỉnh đạc và tự chủ. Nó quá bận vào việc tự điều chỉnh mình cho phù hợp với cuộc sống mới, nên không cảm thấy tự buông thả thoải mái được, và không những nó không gây chuyện đánh nhau, mà nó còn cố tránh xung đột khi nào có thể tránh được. Đặc điểm trong tư thế của nó bây giờ là một thứ tác phong thận trọng; có tính toán. Nó không dễ sa vào sự liều lĩnh và hành động hấp tấp thiếu suy nghĩ. Và trong mối căm ghét cay độc giữa nó và Xpít, nó không để lộ ra một tí nóng vội nào, lắng tránh mọi hành vi gây gổ.

Còn về phía Xpít, thì có thể là vì Xpít không đoán thấy ở Bắc một địch thủ nguy hiểm, nên hẳn không bỏ lỡ một cơ hội nào mà không nhe nanh ra với Bắc.

Thậm chí hẳn còn trêu chọc Bắc một cách vô cớ, luôn luôn cố tìm cách làm nổ ra một cuộc đánh nhau mà kết thúc phải là cái chết của tên này hoặc của tên kia.

Ngay trong những ngày đầu của chuyến đi, đáng ra điều đó đã có thể gây ra, nếu như không có một sự tình cờ đặc biệt làm cho vụ xung đột bị

chặn đứng lại.

Buổi tối hôm đó, đoàn người và chó dừng lại nghỉ đêm ở một chỗ trống trải và tiêu tụy bên bờ hồ Lơ Bággiơ. Tuyết cuộn cuộn xô tới, gió rét cắt da cắt thịt như những lưỡi dao nung trắng, và bóng đêm mù mịt, tất cả những thứ đó buộc hai người phải dò dẫm tìm ngay một nơi cắm trại. Khó có ai lâm phải một tình trạng tồi tệ hơn thế nữa. Đàng sau họ là một vách đá dựng đứng, nên Perôn và Phrăngxoa buộc phải nhóm ngọn lửa và trải túi ngủ ngay trên mặt hồ đóng băng. Lều đã phải bỏ lại ở Đaiê để đi đường cho gọn nhẹ, ngọn lửa bốc lên từ một vài que củi giạt cóp nhặt đã nhanh chóng làm tan băng rồi tụt xuống nước tắt đi, thế là họ phải ăn trong bóng tối.

Bắc đào một ổ nằm kín đáo dưới vách đá che khuất. Ổ nằm kín gió và ấm cúng đến nỗi Bắc rất miễn cưỡng khi phải bỏ chỗ ra nhận phần cá mà Phrăng xoa phân phát sau khi anh đã hơ cá trên ngọn lửa cho tan băng. Nhưng khi Bắc ăn xong quay trở lại thì ổ nằm của nó đã bị chiếm mất. Nghe một tiếng gừ ãe nẹt trong ổ phát ra, nó biết ngay tên xâm đoạt là Xpít. Cho đến tận lúc này Bắc đã cố tránh rắc rối với kẻ thù địch của mình, nhưng đến nước này thì thật là quá quắt. Con thú dữ bên

trong Bắc gầm lên. Nó nhảy xổ vào Xpít với một sự điên tiết hung tợn mà cả Xpít lẫn bản thân nó đều không ngờ tới, đặc biệt là Xpít lại càng ngạc nhiên, bởi vì theo sự đánh giá của Xpít qua toàn bộ quá trình tiếp xúc với Bắc, thì địch thủ của hắn chỉ là một con chó nhút nhát, bấy lâu nay sở dĩ đứng vững được chẳng qua là nhờ nặng cân và to xác mà thôi.

Phrăngxoá cũng ngạc nhiên khi hai con chó loạn đả quần nhau rồi mù lên từ trong chiếc hố vỡ toang vọt ra. Anh đoán được lý do cuộc xung đột. Anh kêu to lên với Bắc.

- Thế ! Thế ! Cho hắn một trận, đồ chết tiệt !
Trị cho hắn một trận, cái quân kẻ cướp dê tiện.

Xpít cũng đã sẵn sàng huyết chiến. Hắn vừa gào lên một vẻ hết sức giận dữ và hăm hờ, vừa lượn tới lượn lui để tìm cơ hội nhảy vào, Bắc cũng hăm hờ không kém, mà cũng thận trọng không kém, trong khi nó, cũng như Xpít, lượn tới lượn lui để tìm lợi thế.

Nhưng chính lúc đó thì sự việc bất ngờ đã xảy ra. Sự việc này đã đẩy lùi cuộc huyết chiến giành quyền lực giữa hai con chó về một thời điểm khác, mãi xa về sau, tận đến khi đã vượt qua bao nhiêu

dậm đường lao động rã rời nặng nhọc.

Một tiếng rủa của Perôn, tiếng đánh cốp của chiếc dùi cui quật lên một thân hình xương xẩu, và một tiếng kêu ré đau đớn, báo hiệu một vụ hỗn loạn tột độ sắp nổ ra. Giữa khu vực cắm trại đột nhiên nhốn nháo những hình thù lông lá vừa lén lút lẫn vào - những con chó Étkimô đói ăn, có đến gần khoảng trăm con, từ một làng người da đỏ nào đấy đánh hơi mò tới. Chúng đã lén vào trong lúc Bắc và Xpít đang choảng nhau, và khi Perôn cùng Phrăng xoa cùi dùi cui nhẩy bổ vào giữa bọn chúng thì chúng nhe răng ra chống trả. Mùi thức ăn làm chúng điên cuồng lên. Perôn bắt gặp một con rúc ngấp đầu vào trong thùng đựng thực phẩm. Chiếc dùi cui của anh giáng như búa bổ xuống mạng sườn hốc hác, chiếc thùng thực phẩm đổ lật úp xuống đất. Ngay lập tức, mấy chục con vật đói ăn lẫn xả vào tranh cướp đồng bánh mì và thịt lợn muối. Những chiếc dùi cui quật xuống chẳng làm chúng nao núng. Chúng kêu ăng ăng và rú lên dưới trận đòn giáng như mưa, ấy thế mà vẫn cứ điên cuồng bám chặt cho đến khi chúng ngốn sạch mẩu vụn cuối cùng.

Trong khi đó, đàn chó kéo xe sừng sốt vừa bắt dậy khỏi ổ nằm của chúng liền bị bảy thú kẻ cướp

tấn công ngay. Bác chưa bao giờ nhìn thấy những con chó như vậy. Trông cứ như là xương của chúng sắp bật tung ra khỏi da. Chúng chỉ là những bộ hài cốt lũng thùng bọc trong những tấm bì lông thối lếch thếch, với những con mắt rực cháy và những hàm nanh ngập nước dãi. Nhưng cơn điên dại vì đói đã làm chúng trở nên kinh khủng, không ai cưỡng nổi. Chẳng có cách gì chống lại chúng. Lũ chó kéo xe bị đẩy lùi dồn vào vách đá ngay từ đầu, Bác bị ba con chó Étkimô bao vây, và trong nháy mắt đầu và vai Bác bị cắn xé rách toạc ra nhiều chỗ. Tiếng kêu thét náo động khủng khiếp. Bili, như thường lệ, kêu rên âm lên. Đêvơ và Xônlếch, đâm dĩa máu vì hàng chục vết thương, sát cánh bên nhau dũng cảm chiến đấu. Giô táp lia lia như điên như cuồng. Một cái đớp của nó bập vào chân trước một con chó Étkimô và cắn ngập vào nghiến cho xương gãy đánh rắc. Lập tức Paicơ, con chó lấu cá, nhẩy xổ vào con vật bị què, và bằng một cái táp nhanh và một cái giật mạnh đột ngột, cắn gãy cổ đối thủ. Bác chộp được họng một tên địch đang lỏng lẻo sùi bọt mép, cắn ngập vào mạch máu ở cổ hần, làm máu phun ra đầy mình Bác. Vị máu ấm tứa ra trong mồm nó kích thích nó trở thành hung tợn hơn. Nó lao mình vào một địch thủ khác. Vừa lúc

đó, bỗng nhiên nó cảm thấy một hàm răng cắn ngập vào họng mình. Đó là Xpít, quân phản bội, từ một bầy nhầy xổ vào cắn trộm nó.

Perôn và Phrăngxoa, sau khi đã quét sạch lũ chó kẻ cướp khỏi chỗ của họ, liền hối hả chạy ra cứu đàn chó của mình. Làn sóng những con vật đói ăn điên cuồng phải cuốn lui trước sự tấn công của hai người, và Bắc vùng ra thoát được. Nhưng chỉ được một lát thôi. Hai người buộc phải chạy lui về để bảo vệ lấy thực phẩm, thế là bầy chó Étkimô lại quay lại xông vào hũ chó kéo xe. Bili, hoảng quá hoá liều, vọt bừa qua vòng vây của những con thú man rợ và phóng qua bãi băng tuyết bỏ chạy. Paicơ và Đóp nối theo gót Bili, tiếp theo sau chúng là những con chó khác trong đàn Bắc đang rún mình chuẩn bị vọt theo chúng thì bỗng qua khoe mắt nhác thấy Xpít đang lao đến nó với ý định rõ ràng muốn hất nó ngã ngựa. Một khi đã ngã hăng chân lên, dưới cả đồng chó Étkimô thì không còn hy vọng gì nữa. Nhưng Bắc đã dốc hết sức mình trụ lại được dưới cái húc mạnh của Xpít, rồi nối theo đàn bỏ chạy trên mặt hồ.

Một lát sau, chín con chó trong đàn túm lại với nhau và tìm một chỗ ẩn náu trong rừng. Mặc dù không bị đuổi theo nhưng tình trạng của chúng

thật khốn khổ. Không con nào không bị đến bốn hoặc năm vết thương trên mình, một số con bị thương nặng. Đóp bị thương trầm trọng một chân sau. Đôli, con chó Étkimô cuối cùng nhập đàn tại Đaivê, bị rách toác họng. Giô mất một con mắt. Con Bili, con chó lành nết, thì một tai bị nhay xé rách như xơ mướp, kêu la rên rĩ suốt đêm. Trời vừa sáng, chúng khập khiễng lê trở về nơi đóng trại, vừa đi vừa coi chừng. Về đến nơi thì thấy bảy kẻ cướp đã đi hết, còn hai ông chủ thì đang mặt nhăn như bị. Có đến một nửa số thức ăn của họ đã đi tong. Lũ chó Étkimô đã nhai nghiền cả những dây da và những tấm bạt. Thực tế là không có cái gì thoát khỏi hàm răng chúng, dù có khó xơi đến đâu đi nữa. Chúng đã ngốn mất một đôi giầy da nai của Perôn, nhiều khúc dây kéo và đai cương, và thậm chí cả một đoạn dài đến hai bộ ở sợi dây gắn đầu chiếc rôi của Phrăngxoa.

Phrăngxoa đang ủ ê ngắm nhìn chiếc rôi thì đàn chó bị thương trở về. Anh quay sang xem xét chúng. Giọng anh dịu dàng :

- Chao ôi ! Các bạn thân mến ! Bao nhiêu là vết cắn thế này, chắc làm các bạn phát điên cả mất thôi. Thành chó đại cả mất thôi, trời đất quý thân ôi ! Ê, Perôn, cậu nghĩ sao ?

Người giao liên lắc đầu không muốn tin vào điều đó. Trước mắt còn những bốn trăm dặm đường từ đây đến Doxân, anh ta khó mà có thể chịu được cái tai hoạ cơn đại nổ ra trong đàn chó của anh ta.

Phải hai tiếng đồng hồ vừa nguyên rửa, vừa ráng sức mới buộc xong đai cương đầu vào đây, đàn chó bị thương trở nên cứng đờ, lông cồng lại lên đường, đau đớn vật lộn với đoạn đường gian nan nhất từ trước đến nay chúng chưa hề gặp phải, và cũng là đoạn đường gian nan nhất từ đây đến Doxân.

Phía trước, con sông “Ba mươi dặm” mở rộng. Dòng nước ngổ ngược của nó bất chấp sức mạnh của đông giá. Chỉ ở những chỗ xoáy nước và những nơi yên lặng mới có băng đông lại. Để vượt qua ba chục dặm đường ghê gớm ấy, cần phải sáu ngày lao khổ đến kiệt sức. Những dặm đường quá là ghê gớm, bởi vì mỗi bước tiến lên phía trước là mỗi bước liều mạng của người và chó, Perôn đi đầu dò đường, đã hàng chục lần sụt cả người xuống vì mặt băng mỏng bị vỡ. Anh thoát nạn được là nhờ có chiếc gậy dài cắm ngang, mỗi khi người anh sụt xuống phá thành cái hố giữa mặt băng thì chiếc gậy gác ngang miệng hố lại giữ anh lại. Trời đang rét kinh

người, hàn thử biểu chỉ âm năm mươi độ ⁽¹⁾, nên sau mỗi lần anh sụt xuống như vậy thì anh lại buộc phải nhóm lên đồng lửa để cứu sống lấy sinh mạng mình và hơ cho khô quần áo, giấy tất.

Nhưng không có gì làm thoái chí anh cả. Ấy cũng chính vì không có gì làm anh khoái chí được nên người ta mới chọn anh làm giao liên cho Chính phủ. Anh dám dùng mọi cách mạo hiểm, kiên quyết vượt cái khuôn mặt bé nhỏ khô quắt của mình xóc tới giữa đông giá và quần quật vật lộn suốt từ mờ sáng đến tối mịt. Anh đi men theo những rìa sông buồn thảm trên một dải băng viền bờ, mặt băng vỡng xuống và kêu răng rắc dưới bàn chân, khiến họ không dám dừng lại. Một lần, chiếc xe sụt thõm xuống cùng với Đêvơ và Bắc, chúng như bị ướp đông hẳn lại, và lúc được kéo lên thì gần chết đuối. Lại phải nhóm lên đồng lửa mới cứu sống được chúng. Băng đóng chặt thành lớp cứng quanh thân chúng, và hai người phải lia lịa đảo chung quanh ngọn lửa, cho chảy nước và tan băng ra, sát lửa đến nổi lông chúng bị cháy xém.

(1) Độ Parenhai (độ F) : - 50o F là ứng với âm bốn mươi sáu độ Xenxiuyt - 46oc

Một lần khác, Xpít sụt xuống, kéo theo toàn bộ đàn chó chó đến tận Bắc. Bắc dốc toàn lực trụ lại, rán sức kéo về đằng sau, hai chân trước đạp trên mép băng trơn tuột, mặt băng bốn chung quanh run lên và phát tiếng nứt rạn. Nhưng đằng sau nó còn có Đêvơ, cũng rán sức kéo lui, và đằng sau chiếc xe trượt là Phrăngxoa cật lực kéo đến mức gân cốt anh kêu răng rắc.

Dải băng kẹp lại bị vỡ thêm cả đằng trước và đằng sau, không còn lối thoát nào khác ngoài cái chồm vách đá cheo leo ven bờ.

Ôi, kỳ diệu làm sao, Perôn đã leo lên được cái vách đá ấy, trong khi Phrăngxoa đang cầu nguyện để có được chính điều kỳ diệu đó. Và thế là, với mọi thứ dây dọi buộc xe cùng đai cương nhất nhạnh đến mẫu cuối cùng góp lại buộc thành một sợi dây dài, họ kéo bóng lũ chó, con này đến con khác, lên đến chồm vách đá. Phrăngxoa lên cuối cùng, sau chiếc xe trượt và các thứ chở trên xe. Rồi lại đến việc tìm một chỗ để tụt xuống và họ tụt xuống cũng bằng sợi dây ấy. Khi họ trở xuống trên mặt sông thì đêm đã sập xuống, với kết quả công lao của cả một ngày chỉ đi được vùn vùn có một phần dư dăm.

Khi cả đoàn đến sông Hutolinqua và gặp được mặt băng rắn chắc, thì Bắc đã mệt lả. Những con

chó khác cũng vậy. Nhưng Perôn, để tranh thủ bù lại thời gian bị mất, thúc ép chúng đi sớm và nghỉ muộn. Ngày đầu chúng chạy suốt ba mươi lăm dặm cho đến trạm "Cá hồi lớn", hôm sau thêm ba mươi lăm dặm nữa đến trạm "Cá hồi nhỏ", và ngày thứ ba chạy bốn mươi dặm, đến tận trạm "Sao Biển".

Chân Bắc không cứng rắn và dạn dày bằng chân của lũ chó Êtkimô. Chân nó đã mềm yếu đi nhiều qua bao nhiêu thế hệ từ cái ngày kẻ tổ tiên hoang dã cuối cùng của nó bị con người nguyên thủy ở hang hoặc ở ven sông, bắt về thuần dưỡng. Suốt ngày nó đau đớn khắp khiêng, và mỗi lần cầm trại xong là nó nằm im lìm như xác chết. Đói hết sức nhưng nó không thể dậy để nhận phần cá của nó, và Phrăngxoa phải mang đến cho nó. Anh chàng lái xe chó lại còn xoa bóp chân cho Bắc mỗi đêm nửa tiếng đồng hồ sau bữa ăn tối, và hy sinh lớp trên của đôi giày của anh để khâu bốn chiếc giày cho Bắc. Những chiếc giày này giảm nhẹ đau đớn đi rất nhiều. Một buổi sáng, Phrăngxoa quên đeo giày cho Bắc, Bắc đã làm cho bộ mặt héo quắt của Perôn cũng phải xệch ra thành một nụ cười nhăn nhó khi Perôn thấy Bắc nằm ngửa ra, bốn chân huơ trong không khí với dáng điệu van lơn, cứ nằm ỳ ra không chịu dậy nếu không được mang

giấy. Nhưng về sau, chân của Bắc dày dần dần lên, chịu đựng được con đường gian khổ, và mấy cái bao chân mòn rách bị vứt đi.

Một buổi sáng, trên dòng sông Penli, trong khi đàn chó đang được thả đai cương thì Đôli, con chó từ trước đến nay không có điều gì khiến người ta để ý đến, đột nhiên phát đại. Con đại được báo hiệu bằng một tiếng tru như tiếng chó sói, dài và ghê rợn, làm cho mọi con chó khác hoảng sợ lông dựng đứng cả lên. Và sau tiếng tru, nó nhảy bổ vào Bắc. Bắc chưa bao giờ thấy một con chó phát đại, mà cũng chả có lý do gì khiến cho nó sợ bệnh đại. Nhưng nó nhận biết được đây là một cái gì khủng khiếp, và nó hoảng hốt bỏ chạy. Thẳng tới phía trước, nó phóng cất lực. Đôli, hỗn hển và sùi bọt mép, bám riết đằng sau, chỉ cách một bước. Đôli không thể đuổi kịp, bởi nỗi ghê sợ của Bắc lên đến cực độ, mà Bắc cũng không bứt ra được, bởi con đại của Đôli cũng lên đến cực độ. Bắc lao xuyên qua khu rừng trên cù lao, phóng xuống bờ thấp, vượt qua một con kênh phủ băng lờm chớm để chạy lên một cù lao khác, rồi băng qua một cù lao thứ ba, vòng trở lại dòng sông chính, và bắt đầu vượt qua dòng sông trong tình trạng tuyệt vọng. Và mặc dù Bắc không nhìn thấy, lúc nào Bắc cũng có thể

nghe thấy Đôli gầm gừ chỉ sau nó một bước. Cách Bắc một phần tư dặm, Phrăngxoa cất tiếng gọi nó, nên nó rẽ ngoặt lại, vẫn luôn bị Đôli bám theo cách một bước, đầu đón thở dốc và đặt tất cả hy vọng vào bàn tay Phrăngxoa cứu nó. Anh chàng đánh xe chó lăm lăm chiếc rìu trong tay chờ sẵn và khi Bắc vừa vụt qua khỏi thì chiếc rìu lập tức bổ xuống đầu con chó dại Đôli.

Bắc lão đảo bước lại phía trước chiếc xe trượt, kiệt sức, thở dốc, và không đứng vững được nữa. Thời cơ của Xpít đây rồi. Hắn nhảy xổ vào Bắc, và hai lần hàm răng của hắn cắn ngập vào kẻ đối thủ không chống đỡ gì rồi nhảy, rồi xé rách toạc thịt ra đến tận xương. Nhưng chiếc roi của Phrăngxoa đã giáng xuống, và Bắc hài lòng đứng xem Xpít nhận một trận đòn trừng phạt dữ dội chưa từng thấy đối với bất kỳ một con chó nào trong đàn.

- Một con quý dữ, cái con Xpít ấy. - Perôn nhận xét. - Mẹ kiếp, một ngày nào đó nó giết chết con Bắc mất thôi !

Phrăngxoa đáp ngay :

- Ấy, con Bắc thì lại bằng hai con quý dữ. Tớ theo dõi suốt con Bắc nên tớ dám chắc thế. Tớ nói cho mà nghe: rồi có ngày, mẹ kiếp, nó sẽ phát điên

lên kinh khủng, rồi nó sẽ nhai nghiền gọn con Xpít đó, rồi nó khạc xương con Xpít ra giữa tuyết cho mà xem. Chắc chắn không sai đâu, tớ biết.

Kể từ lúc ấy, giữa hai con chó là một cuộc sống mái. Xpít, con chó đầu đàn, kẻ chỉ huy được thừa nhận của toán chó, cảm thấy quyền lực tối cao của mình bị con chó kỳ lạ của Đất phương Nam kia đe dọa. Mà đối với hắn, Bắc kỳ lạ thật, bởi vì trong số những con chó phương Nam mà hắn đã gặp, không có con nào tỏ ra làm nên trò trống gì tại nơi đóng trại và trên đường kéo xe. Tất cả bọn chúng đều quá mềm yếu, chết gục vì lao động cực nhọc, vì băng giá và vì đói. Bắc là một trường hợp ngoại lệ. Chỉ mình nó chịu đựng được mà lại còn phát triển lên, sánh được với lũ chó Étkimô về sức mạnh, tính man rợ và sự khôn ranh. Hơn nữa, nó lại là con chó ham muốn quyền thế, và điều làm cho nó trở thành nguy hiểm là chiếc đuôi cui của người mặc áo nịt đỏ đã quật cho tiêu tan hết những gì là gan liều mù quáng và hấp tấp vội vàng ra khỏi vòng khát vọng quyền lực của nó. Nó đã khôn ranh lên một cách khác thường và sẵn sàng chờ không có gì khác hơn là tính nguyên thủy. Cuộc xung đột để tranh giành quyền lực nhất định sẽ nổ ra, không thể tránh khỏi. Bắc muốn như vậy. Nó muốn như

vậy vì đó là bản chất vốn có của nó, và cũng bởi vì nó đã bị hút chặt vào cái niềm tự hào vô danh và thật là khó hiểu ấy về lao động trên vết đường mòn - cái niềm tự hào đã giữ riết lũ chó trong công việc lao khổ nhọc nhằn cho đến hơi thở hắt cuối cùng, đã cảm dỗ chúng đến mức chúng sẵn sàng chết hân hoan trong vòng đai cương và chúng sẽ đau buồn như xé ruột nếu bị rút ra khỏi đai cương ấy. Đó là niềm tự hào của Đêvơ, khi đảm nhận vị trí kéo sát trước xe, của Xônlếch khi ra sức kéo cật lực; niềm tự hào đã cuốn hút lấy chúng mỗi khi nhổ trại biến đổi chúng từ những con thú cẩu bản và ủ rũ trở thành những sinh vật nỗ lực, hăm hở, đầy khát vọng; niềm tự hào đã liên tục kích thích chúng suốt ngày dài nhưng rồi lại bỏ rơi chúng vào lúc cắm trại ban đêm, để chúng rơi trở lại vào trong tâm trạng bồn chồn và bất mãn u sầu. Đó là niềm tự hào đã giữ vững khí thế của Xpít và thúc hấn nhảy vào trị những con chó mắc sai lầm và trốn tránh công việc trong vòng dây kéo hoặc lẩn trốn khi đến giờ thặng đai cương buổi sáng. Cũng chính niềm tự hào đó đã khiến hấn sợ Bắc sẽ có thể giành mất địa vị con chó đầu đàn. Và đó cũng là niềm tự hào của cả Bắc nữa.

Bắc công khai đe dọa quyền chỉ huy của Xpít.

Nó xông vào giữa Xpít và những con chó trốn việc đáng ra phải bị Xpít trừng trị. Và Bác chủ tâm làm như vậy. Một đêm nọ, tuyết rơi tầm tã, và sáng ra thì Paicơ, con chó hay giả ốm để trốn việc, biến đi đâu mất. Một lớp tuyết dày đến một bộ đã phủ lên ổ nằm của nó, che giấu nó hoàn toàn kín đáo. Phrăngxoa gọi nó và đi tìm mãi nhưng chịu không phát hiện ra. Xpít thì tức giận điên cuồng. Hấn hung tợn lông lộn khắp khu đóng trại, đánh hơi và đào bới bất kỳ chỗ nào đáng ngờ, gầm rít khủng khiếp đến nỗi Paicơ trong chỗ ẩn náu của mình cũng nghe thấy và run sợ.

Nhưng rồi cuối cùng Paicơ cũng bị phát hiện. Khi nó vừa bị lôi cổ lên, Xpít xông ngay vào để trừng trị nó, thì Bác cũng lập tức nhảy bổ tới, cũng hung tợn chẳng kém, lao ngang vào giữa hai con chó. Động tác của nó quá bất ngờ và khéo tính toán đến nỗi Xpít bị hất lật nhào về đằng sau hất cả chân lên. Paicơ, vừa nãy còn đang hèn nhát run sợ bây giờ nhờ sự nổi dậy chống đối ra mặt đó của Bác nên lại lại được can đảm, nhảy xổ vào kẻ chỉ huy đã bị lật đổ. Đối với Bác lúc này lối chơi ngay thẳng là một luật lệ bị bỏ qua rồi, nên Bác cũng nhảy xổ vào Xpít. Trước cảnh tượng đó Phrăngxoa khoái trá cười thâm trong bụng nhưng đồng thời

vẫn kiên định trước sau như một trong việc thi hành công lý, nên anh dốc toàn lực vụt sợi roi da xuống Bắc. Nhưng sợi dây không đuổi được Bắc ra khỏi địch thủ của nó đang sóng soài trên mặt đất, nên anh phải trở đầu cán roi mà quật. Phải một đòn choáng váng, Bắc bị đánh bật lùi về phía sau và chiếc dây da buộc đầu roi giáng xuống nó tới tấp, trong khi Xpít trừng trị đích đáng tên Paico đã nhiều lần lếu lảo.

Những ngày tiếp theo sau, trong khi đi dần tới Doxân. Bắc vẫn tiếp tục xen vào giữa Xpít và những con chó phạm tội, nhưng nó láu cá, chỉ làm điều đó khi Phrăngxoa không có mặt ở quanh đấy. Với sự nổi loạn kín đáo của Bắc, đã nảy ra tình trạng là nói chung lũ chó không chịu phục tùng nữa, và tình trạng ấy cứ dần nghiêm trọng dần lên. Đêvơ và Xônlếch không chịu ảnh hưởng gì, nhưng những con chó khác thì càng ngày càng tệ hơn. Mọi việc không còn trôi chảy nữa. Chúng liên tục cắn cấu nhau và vặc nhau om sòm. Những vụ rắc rối luôn luôn diễn ra, mà đầu trò là Bắc. Nó làm cho Phrăngxoa phải bận tâm suốt, vì anh chàng đánh xe chó thường xuyên e sợ cuộc chiến đấu một mất một còn giữa hai con chó mà anh biết sớm muộn thế nào cũng xảy ra; và đã nhiều lần,

ban đêm đang ngủ anh phải tung chăn vùng dậy khi nghe tiếng chó gáy gổ và cắn lộn nhau, sợ Bắc và Xpít lại dính dáng vào đấy.

Nhưng cơ hội chưa đến, và một buổi chiều âm đạm, đoàn người và chó kéo vào Doxân, trận sống mái vẫn còn gác lại đấy. Thị trấn Doxân đông nghịt người, và chó nhiều vô kể. Bắc thấy con nào cũng đang làm việc. Hình như trật tự của vạn vật đã quy định là chó cũng phải làm việc. Suốt ngày chúng nối nhau đi từng xâu dài vòng lên rồi lại vòng xuống dọc con đường chính của thị trấn, và ban đêm những chiếc nhạc đeo ở cổ chúng vẫn leng keng đi qua trên đường. Chúng kéo xe chở gỗ súc làm nhà và chở củi, vận chuyển hàng lên mỏ, và làm mọi thứ việc mà ngựa phải làm ở thung lũng Xanta Clara. Đây đó Bắc chỉ gặp vài con chó của vùng đất phương Nam, còn đa số bọn chúng là chó Étkimô thuộc nòi chó hoang. Hôm nào cũng vậy, theo một nếp đều đặn, cứ đến chín giờ tối, mười hai giờ khuya, và ba giờ sáng, chúng lại cất cao tiếng hát ban đêm, một bài ca huyền bí và rờn rợn, trong đó có giọng của Bắc hoà theo đầy cảm khoái.

Với ánh hồng Bắc cực toả sáng lạnh ngắt trên đầu, hoặc dưới những ngôi sao rập rình trong điệu nhảy giữa băng giá, trên vùng đất chết lạng và

lạnh cứng trùn tẩm vải liệm bằng tuyết bao la, tiếng hát ấy của lũ chó Étkimô đáng ra phải là tiếng thách thức của sự sống, nhưng chỉ có điều là nó được lấy giọng theo điệu thứ, với những âm thanh rên rỉ kéo dài và những tiếng thốn thức nấc nghẹn, nên lại nghe như tiếng nài xin của sự sống, là tiếng rên đau của sinh mệnh bị đoạ đầy, nói vậy thì có lẽ đúng hơn. Đó là tiếng hát cổ xưa, cổ xưa như chính bản thân giống nòi của chúng - một trong những tiếng hát đầu tiên của thế giới man sơ, vào cái thời mà những tiếng hát còn buồn bã. Nó chứa đựng nỗi thống khổ của xiết bao thế hệ, cái tiếng than vãn nào nùng đã khích động Bắc một cách kỳ lạ. Khi Bắc cất tiếng ai oán và thốn thức, thì ấy là lúc nó mang trong mình nỗi đau của sự sống đã từng là nỗi đau của những tổ tiên hoang dã của nó xưa kia, cùng nỗi lo sợ và điều huyền bí đối với tổ tiên nó. Và cái điều khiến Bắc phải bị khích động vì tiếng kêu than kia là dấu hiệu chứng tỏ Bắc đã quay lui hẳn lại, lùi qua các thời kỳ mà sự sống đã có bếp lửa và mái nhà, để trọn vẹn trở về với buổi ban đầu thô sơ của sự sống giữa thời của tiếng hú rầu rĩ xa xưa.

Bảy ngày sau khi vào Đoxan, đoàn người và chó lại đi ra, tụt xuống theo bờ dốc trên sông Beróc

chạy về sông Iuôn, rồi kéo về phía sông Daiê và thành Xon Oatơ. Perôn đang mang theo những công văn giấy tờ có thể còn khẩn hơn cả những thứ anh đã mang đến Đoxân; hơn nữa, niềm tự hào của cuộc hành trình cuốn hút lấy anh và anh có ý định thực hiện một chuyến kỳ lục trong năm ấy. Lần này một số thuận lợi. Nhờ một tuần nghỉ ngơi, sức khỏe đàn chó đã hồi phục, và chúng đã hoàn toàn sung sức. Đường mòn trên băng mà họ tự mở ra để đi vào đây hôm trước đã được nện cứng lại dưới bước chân những kẻ đi sau. Thêm nữa, cảnh sát đã bố trí ở vài ba địa điểm dọc đường những kho chứa thức ăn cho người và chó, và nhờ vậy kẻ đi đường được gọn nhẹ.

Ngày đầu họ đi đến tận pháo đài “Sáu mươi dặm”, nghĩa là chạy được một thời dài năm mươi dặm. Ngày thứ hai, họ đã tăng vọt ngược dòng Iucôn chạy băng băng thuận đường thẳng tới sông Peli. Nhưng chả phải họ đã ngon ơ đạt ở chuyến chạy nhanh tuyệt đẹp như vậy mà không có điều gì khó nhọc và bức mình cho Phrăngxoả cả đâu ! Cuộc nổi loạn âm ỉ do Bắc cầm đầu đã phá vỡ khối thống nhất của đàn chó.

Trong vòng dây kéo, chúng không còn như trước nữa. Sự cổ vũ của Bắc đã khiến những con chó làm

loạn phạm vào đủ mọi thứ tội lặt vặt. Xpít không còn là một vị chỉ huy được kính sợ rất mực nữa. Nỗi sợ hãi trước kia đã bay biến, và chúng trở thành đủ khả năng thách thức quyền lực của Xpít. Một đêm nọ, Paicơ đoạt của hắn nửa con cá và nuốt trôi, dưới sự bảo vệ của Bác. Một đêm khác, Đớp cùng với Giô đánh lại Xpít và làm Xpít phải chịu từ bỏ không thi hành được đòn trừng phạt mà chúng đáng phải chịu. Ngay cả Bili, con chó lành nết, cũng bớt lành đi, và có rên rĩ thì cũng không rên rĩ kiểu xoa dịu như những ngày trước nữa. Bác không bao giờ đến gần Xpít mà không găm gờ và dựng đứng lông lên đầy vẻ đe dọa. Quả là thái độ cư xử của Bác giống thái độ của một tên du côn, và nó có thói quen nghênh ngang lượn lui lượn tới ngay trước mũi Xpít.

Sự suy sụp kỷ luật đã ảnh hưởng cả đến quan hệ giữa những con chó khác với nhau. Chúng gây gổ và cắn cấu lẫn nhau nhiều hơn bao giờ hết, đến mức đôi lúc cả khu vực cấm trại rộ lên tiếng rú rít hỗn loạn âm ỉ. Chỉ riêng Đêvơ, và Xônléch là không đổi gì, mặc dù những cuộc xung đột liên chi hồ điệp xung quanh làm chúng phát cáu lên. Phrăngxoà gào lên những tiếng nguyên rủa hung tợn kỳ lạ, giậm chân bứt tóc điên tiết mà không làm gì được.

Sợi roi da của anh liên tục vun vút quất vào giữa đàn chó, nhưng chả có hiệu quả gì mấy. Anh vừa quay lưng đi là đâu lại vào đấy. Chiếc roi của anh ủng hộ Xpít, còn Bắc thì lại ủng hộ những con chó còn lại. Phrăngxoá biết Bắc là tên đầu nậu đứng đằng sau mọi sự rối loạn, và Bắc cũng rõ là anh biết. Nhưng Bắc khôn ranh ma mãnh lắm rồi, đừng hòng bắt quả tang nó một lần nào nữa. Trong vòng đai cương, nó làm việc thật là tận tụy, bởi công việc nhọc nhằn cũng đã trở thành một điều thích thú đối với nó : thế nhưng tấm ngấm tấm ngấm gây ra một vụ đánh nhau giữa các bạn nó và làm rối tung cả dây kéo lên lại là một điều còn thích thú hơn.

Tại cửa sông Taikinơ, một đêm nọ sau bữa ăn tối Đóp sục ra được một con thỏ Bắc cực, nhưng vụng về vô trượt. Trong nháy mắt toàn bộ đàn chó hò hét đuổi theo. Cách đó một năm mã ⁽¹⁾ là một khu trại của cảnh sát Tây Bắc, có năm mươi con chó, toàn chó Êtkimô, lũ này cũng ào đến tham gia cuộc săn đuổi. Con thỏ phóng nhanh xuống dòng sông, ngoặt vào một nhánh sông nhỏ, và

(1). Mã *yart) : bằng 0,914 m.

ngược nhánh sông đóng băng nó vẫn vững bước lao tới. Nó lướt nhẹ nhàng trên mặt tuyết, trong khi lũ chó dốc hết sức lặn lội đằng sau, Bắc dẫn đầu bầy chó hùng hậu sáu chục con, quanh tít khúc sông này sang khúc sông nọ, nhưng không thể nào đuổi kịp. Bắc rạp mình xuống chạy, rú lên háo hức, khối thân hình tuyết đẹp của nó vun vút phóng tới, bước này tiếp bước khác, dưới ánh trắng nhợt nhạt. Và cùng bước này tiếp bước khác, như một mảnh hồn ma băng giá tái mét, con thỏ vun vút lao lên phía trước.

Tất cả những gì đã kích động những bản năng cổ xưa trỗi dậy, sự kích động để thúc đẩy con người trong từng thời kỳ nhất định, vọt ra khỏi những thành phố vang động để vào rừng hoặc ra đồng tìm giết các thú vật bằng những viên đạn chì do hoá chất đẩy đi. Sự thèm khát máu tươi, niềm vui của giết chóc - tất cả mọi kích động ấy cũng đang xô đẩy Bắc, chỉ có điều là những cái đó lại càng vô cùng gắn bó hơn bên trong bản chất của Bắc. Nó đang dẫn đầu bầy chó chạy săn mỗi, đuổi chó đến cùng đường sự sống hoang dã kia, sự sống ấy là miếng thịt ăn, để giết bằng đôi hàm răng của chính nó, để tẩm cả mồm mình ngập cho đến tận mắt vào trong máu nóng.

Một sự mê mê ngây ngất biểu thị điểm tuyệt đỉnh của sự sống, bên trên đỉnh ấy, sự sống không còn dâng lên được nữa. Nghịch lý của sự sống là như vậy đó, sự mê mê ngây ngất ấy xuất hiện lúc mình đang sống mãnh liệt nhất, ấy thế mà nó xuất hiện như một trạng thái quên đứt đi là mình đang sống. Sự mê mê ngây ngất ấy, trạng thái quên rằng mình đang sống ấy, đã xuất hiện ở người nghệ sĩ, chiếm lĩnh lấy anh, lôi anh thoát khỏi bản thân mình theo luồng lửa tâm hồn phụt ra rực cháy; nó xuất hiện ở người lính, cố thủ trên trận địa bị tấn công, sôi máu chiến đấu cho đến phút chót, quyết không hạ súng đầu hàng; và đây, nó đã xuất hiện ở Bắc, đang dẫn đầu bày chó, hét vang tiếng hò hét tự ngày xưa của sói hoang, ra sức rượt theo miếng thức ăn, cũng là một sự sống, đang xuyên qua ánh trắng chạy trốn vùn vụt trước mặt. Bắc đang hét lên những tiếng từ đáy sâu của bản chất nó, và của những phần nào đó trong bản chất còn sâu hơn cả cuộc đời bản thân nó, và Bắc đang quay ngược lại lùi trở vào cội phôi thai của Thời Gian. Nó đang bị cuốn đi giữa đợt sóng cồn của sự sống, theo ngọn triều dâng của cội sinh tồn, theo mọi thứ không phải là cái chết, mà là sức sống đang toả ánh chói lòa và bùng lên mạnh mẽ, thể hiện

thành chuyển động, hân hoan tung cánh bay dưới những vì sao và trên bề mặt của vật chất chết lặng không hề động đậy.

Nhưng còn Xpít, bình tĩnh đến lạnh lùng và có tính toán ngay cả khi tâm thần bị kích động đến cực điểm, hấn tách ra khỏi bầy và chạy tắt ngang một dải đất hẹp nơi nhánh sông nhỏ lượn quanh thành một vòng cung rộng. Bắc không hay biết điều đó, và trong khi Bắc cứ chạy theo vòng lượn của dòng sông, con thỏ như một bóng ma băng giá vẫn vút theo bay trước mặt nó, thì bỗng thấy một bóng ma khác băng giá, lớn hơn, từ mũi đất bên bờ vọt ra chắn ngang trên đường con thỏ chạy. Đó là Xpít. Con thỏ không tài nào chuyển hướng kịp. Đang nửa chừng phóng tới, bị đôi hàm răng trắng bổ xuống cắn gãy sống lưng, nó kêu thét lên như tiếng hét thất thanh của một con người bị đánh. Nghe tiếng kêu ấy, tiếng kêu của Sự Sống ngã nhào xuống từ tột đỉnh của Sinh Tồn rơi vào nanh vuốt của Thần Chết, toàn bộ bầy chó nối sau gót Bắc đồng thanh rộ lên một tiếng rú đầy khoái cảm.

Chỉ riêng Bắc là không kêu lên một tiếng nào. Nó không dừng chân lại, mà phóng sang phía Xpít. Vai nó húc vào vai đối thủ, đã đi quá mạnh nên nó vô trượt cổ họng của Xpít. Chúng lăn nhào mấy

vòng trong đám tuyết bay tung thành bụi. Xpít lật mình đứng thẳng dậy được ngay như thể vừa rồi không hề bị hất ngã, cần một miếng toạc vai Bắc rồi nhảy tránh xa ra một bên. Hai hàm răng hấn bập mạnh như hai hàm thép của chiếc bẫy, cần xong lại nhảy lùi ra để tạo thế đứng chân vững hơn, mép nhếch lên giần giật nhả nhở găm rít.

Trong chớp mắt Bắc vụt thấy. Thời điểm đã đến. Trận tử chiến là đây rồi trong khi đó cùng Xpít lượn vòng quanh nhau, găm gào, tai kéo xệch ra đằng sau, tinh tường quan sát rình cơ hội xông vào giành lợi thế, Bắc nhìn thấy cảnh tượng diễn ra như quen thuộc từ lâu. Dường như nó nhớ lại tất cả: cũng khu rừng trắng xoá này, cũng ánh trắng này, cũng tinh thần chiến đấu hùng hực này. Bao trùm lên cảnh vật trắng toát và im lặng là một sự yên tĩnh ma quái rùng rợn. Không có một tí thì thảo nào của thỉnh không - không gì động đây, đến một ngọn lá nhỏ cũng không lung lay, hơi thở của lũ chó động lại nhìn thấy rõ, lừ đừ bốc lên và vương vất mãi giữa không trung lạnh giá. Chúng nó, những con sói mới được thuần hoá đang dở, chúng nó đã thanh toán xong ngay con thỏ Bắc cực, và giờ đây chúng đang tập hợp lại dàn thành một vòng tròn

chờ đợi. Bản thân chúng cũng yên lặng, chỉ có những cặp mắt đang ngời sáng và làn sương hơi thở của chúng đang chậm rãi bốc lên. Đối với Bắc, cảnh tượng này chẳng có gì là mới mẻ lạ lùng cả, nó đã hằng diễn ra trong thời cổ xưa. Dường như nó đã luôn luôn là thói quen thường của sự vật, mãi cho đến nay vẫn thế.

Xpít là một đầu sĩ có kinh nghiệm. Từ Xpít Zbogân qua tận Bắc cực, rồi qua Canada và vùng đầm lầy Doxân, đầu đầu hấn cũng đã đối địch được vững vàng với tất cả mọi loại chó và giành được quyền lực áp đảo chúng. Con điên giận của hấn dù có sôi lên ghê gớm đấy nhưng không bao giờ là cơn giận mù quáng. Nung nấu, ý muốn giày xé và hủy diệt, hấn không hề quên rằng kẻ địch của hấn cũng nung nấu ý muốn giày xé và hủy diệt giống như hấn. Hấn chẳng bao giờ lao vào đối phương nếu chưa chuẩn bị đầy đủ để đương đầu với một đòn lao vào của đối phương; chẳng bao giờ tấn công nếu chưa bảo vệ được mình chống lại cuộc tấn công của đối phương.

Bắc cố gắng hết sức nhưng không tài nào thọc được hàm răng mình vào cổ con chó trắng to lớn. Mỗi lúc hàm nanh của nó lao tới nhằm vào nơi thịt mềm thì lại vấp phải hàng nanh của Xpít. Nhanh

choảng vào nanh, mép rách toạc và bật máu, nhưng Bắc không lọt qua được miếng thủ thế của kẻ địch. Thế là Bắc sôi sục lên, vây kín Xpít trong một cuộc tấn công lấn xả vào tới tấp như cơn lốc. Hết lần này lại lần khác, Bắc cố gắng tìm cách thọc răng vào mảng cổ họng trắng như tuyết, nơi mà sự sống đang sủi bọt sát ngay dưới mặt da, nhưng mỗi lần và tất cả những lần như vậy Xpít đều bỏ vào nó một miếng cắn rách toạc rồi vọt ra. Bắc bèn dùng cách xông vào làm ra vẻ như muốn nhắm vào họng đối thủ, nhưng bất thần quay ngoặt đầu lại và uốn cong sườn dùng vai lao mạnh vào vai Xpít như một nhát búa nện hòng hất ngã Xpít. Nhưng không những không làm gì được, mà mỗi lần xông vào Bắc lại còn bị cắn toạc vai trong khi Xpít nhẹ nhàng tránh ra ngoài.

Xpít nhẹ nhàng vẫn nguyên vẹn không chút xây xước, còn Bắc thì đầm đìa máu và hỗn hển thở gấp. Trận chiến đấu dần trở thành tuyệt vọng. Trong suốt thời gian ấy, vòng tròn những con vật sói lang im thin thít kia vẫn đang chờ đợi để kết liễu đời con chó nào ngã xuống.

Thấy Bắc kiệt lực dần. Xpít bắt đầu chuyển sang thế tấn công, lao vào tới tấp, làm Bắc cứ phải loạng choạng để tìm cách trụ lại thế đứng thẳng.

Một lần Bắc bị hất nhào, thế là vòng tròn sáu chục con vật kia vội trườn tới. Nhưng Bắc đã trụ lại được hầu như ngay khi đang bị hất bổng lên giữa không trung, và vòng tròn kia lại rút lại và chờ đợi.

Tuy nhiên, Bắc lại có một đức tính nâng nó lên một tầm vóc lớn: óc sáng tạo. Nó chiến đấu bằng bản năng nhưng nó còn có thể chiến đấu bằng trí nữa. Nó xông đến, làm ra vẻ như định dùng miếng đòn hất vai như trước, nhưng đến giây lát cuối cùng thì rập mình xuống thấp sát mặt tuyết và lao vào. Hai hàm răng của nó bập vào chân trước bên trái của Xpít. Một tiếng xương gãy giòn đánh rắc. Thôi thế là con chó trắng chỉ còn có ba chân bám trụ để đối đầu với nó. Ba lần Bắc cố tìm cách hất ngã hẳn, rồi Bắc lại lặp lại mưu mẹo trên và nghiền gãy chân trước bên phải của Xpít. mặc dù đau đớn và hết phương cứu vãn, Xpít vùng vẫy điên cuồng để giữ cho mình khỏi đổ. Hẳn nhìn thấy vòng tròn những con thú lặng ngắt, với những cặp mắt ngời sáng, những chiếc lưỡi thè dài, và giải hơi thở đọng lại màu ánh bạc lừng lờ bốc lên, vòng tròn ấy đang khép dần, sấn lại gần hẳn y như hẳn đã từng nhìn thấy những vòng tròn giống như vậy khép gần lại quanh những địch thủ bị hẳn đánh bại trước kia. Duy

chỉ có lần này chính hắn là kẻ bị đánh bại.

Hắn chả còn chút hy vọng gì nữa. Bác không may mắn động lòng. Lòng thương hại là một điều chỉ dành cho những môi trường hiền hoà thôi. Bác chuẩn bị cho miếng đòn lao vào cuối cùng. Vòng tròn những con chó Étkimô đã khép chặt lại đến mức Bác có thể cảm thấy hơi thở của chúng phả vào bên sườn Bác, ở mọi phía, nó hơi thu mình xuống trong tư thế lấy đà sẵn sàng vọt tới, những cặp mắt dán chặt vào hắn. Không gian lắng xuống, như có một giây phút tạm nghỉ. Mọi con vật im phăng phắc như đều đã biến thành tượng đá. Chỉ riêng Xpít run rẩy lông dựng đứng loạng choạng đảo tới đảo lui, gào lên những tiếng đe dọa khủng khiếp như để xua đuổi cái chết đang lơ lửng trên đầu.

Thế rồi Bác bật nhảy vào rồi lại lao ra. Lần này, khi nó lao vào, miếng đòn vai cuối cùng đã bắt được trúng thẳng vào vai địch. Vòng tròn đen sẫm tụ lại thành một điểm trên mặt tuyết tràn ngập ánh trắng, và Xpít biến mất không nhìn thấy đâu nữa. Bác đứng thẳng và ngắm nhìn. Nhà vô địch đã thắng trận, con thú nguyên thủy thống soái đã hoàn thành trận đánh tiêu diệt, và hài lòng với trận đánh tốt đẹp của mình.